

APPLE PAPERBACKS



\$1.95 Scholastic / 8-888-31377-8

Even a great cook can't always find a recipe for success!

Tough-Luck Karen

by
Johanna Hurwitz



APPLE PAPERBACKS



\$1.95 Scholastic / 0-590-32877-8

Even a great cook can't always find a recipe for success!

Tough-Luck Karen

by
Johanna Hurwitz



MỤC LỤC

[I. KAREN – CAREN- KARYN](#)

[II. XUI XẼO](#)

[III. DẦU GỘI ĐẦU](#)

[IV. LẦN ĐẦU TIÊN TRÔNG TRẺ](#)

[V. JOHN DARK VÀ NHỮNG BÀI TẬP KHÁC](#)

[VI. NGÀY HỘI HÓA TRANG](#)

[VII. HẮT HƠI VÀ CHẢY NƯỚC MẮT](#)

[VIII. NỖI KHỔ CỦA KAREN](#)

[IX. NHỮNG BÀI TẬP KHÓ](#)

[X. TÌM KIẾM ĐỀ TÀI KHOA HỌC](#)

[XI. THẦY DRANGLE JANGLES](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

KAREN – CAREN – KARYN

Karen Sossi thả mình ngồi phịch xuống giường mà lẩm nhẩm đọc lại bức thư trên tay

Bạn thân mến !

Đây là một lá thư không có kết thúc. Dễ hiểu hơn, bạn có thể xem bức thư này là như một trò chơi lý thú.

Hãy gửi một tấm thiệp tới người đầu tiên trong danh sách năm người ở dưới. Sau đó sao chép bức thư này và gửi tới năm bạn. Hãy bỏ tên của người đầu tiên đi rồi thêm tên mình xuống phía dưới cùng. Những bức thư này sẽ nối vào nhau như một chuỗi mắt xích (kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1972 chuỗi mắt xích vẫn chưa bị đứt). Trong vòng mười tám ngày bạn sẽ nhận được 500 bưu thiệp từ khắp mọi miền trên thế giới. Còn nếu bạn không gửi thư đi thì chỉ sau ba ngày chuỗi mắt xích sẽ bị đứt. Và nếu tự ý làm vậy, bạn sẽ phải chịu đựng bảy năm trong đau khổ!"

Năm cái tên nằm ngay ngắn trên trang giấy, người thứ năm, người gửi thư cho Whitestone, một cô bạn gái học cùng lớp khi còn ở NY.

Mười tháng trước, khi gia đình Sossi chuyển tới New Jersey, bà giáo già đã viết địa chỉ của Karen lên bảng để những bạn khác vẫn có thể giữ liên lạc với cô. Chắc hẳn vì thế nên Holly mới biết mà gửi thư cho mình, cô thầm nghĩ.

Bây giờ, cộng thêm lá thư này, Karen đã có tới ba bức thư giống hệt nhau. Chúng được gửi tới từ hai cô bạn gái học cùng lớp, Gloia và Nina Crat.

Karen thở dài. Bây giờ là tối chủ nhật, tivi có hai chương trình rất hay nhưng bài tập còn chất đống trên bàn mặc dù cô vào học lớp tám có một tháng. Karen không biết làm thế nào hoàn thành mọi bài tập trên lớp. Cô phải quyết định ngay. Nên làm bài tập toán hay trả lời những bức thư kia ?

Karen rất thích viết thư. Cô đã có hơn chục bạn qua thư trên khắp mọi miền thế giới. Cô thường xuyên viết cho họ và viết rất dài rồi háo hức mong thư trả lời. Nhưng còn những lá thư mắt xích, rút kinh nghiệm lần trước, cô đã biết đó chỉ là một trò chơi vô ích. Cô cũng đã vài lần

gửi thư đi và mong đợi kết quả, cuối cùng chẳng có gì xảy ra cả. Cô chẳng bao giờ nhận được quá hai cái thiệp mặc dù trong thư hứa rằng con số đó lên đến hàng trăm. Karen trở lại với những cuốn sách toán của mình. Trong bốn tuần học đầu, cô Nesbit chưa lần nào quên kiểm tra bài tập. Karen nhún vai và quyết định lờ bức thư kia đi, mặc kệ bảy năm xui xẻo. Với lại, nếu trong ba ngày cô có gửi đi mười tám bức thư, cô vẫn cứ phải mất thời giờ làm bài tập, vẫn cứ nhận những điểm xấu như thường

Cô lại lấy ra một mẫu giấy nháp và viết tên của mình ngay ngắn bên góc phải, “Karen Sossi”, cố thêm vào chữ K những vòng tròn uốn éo tức cười. Cô đã học ký rồi, lần này cô ký đẹp hơn những vẫn chưa ổn. Cô lại nghĩ tại sao tên mình không được đánh vần từ chữ C nhỉ. Caren Sossi nghe hay hơn lại có vẻ đặc biệt. Có bao nhiêu cách để đánh vần tên cô: Karyn, Karin, Caren, Caryn. Tại sao bố mẹ lại chọn cho mình cái cách nhàm chán nhất nhỉ? Cô lại cố viết những kiểu tên mới: Caren Sossi, Karyn Sossi, Carin Sossi.

Kara cũng là một cái tên đẹp đấy chứ, không nhàm chán ma cũng chẳng quá thô thiển. Trong lớp của Karen khi còn ở New York, có một cô bạn bị ba mẹ đặt cho cái tên Pocahontal Goldhrih. Thật tội nghiệp, Karen nhớ rằng cô ta là đứa chậm chạp, cũng giống như cái tên gốc gác đó vậy. Cô chợt nghĩ có thể ngày mai Pocahotal sẽ nhận được bức thư mắt xích của mình.

Karen liếc vào mẫu giấy nháp, không để ý rằng nó hầu như đã kín đặc bởi những cái tên tưởng tượng của cô. Cô lại lấy ra một tờ giấy trắng và bắt đầu viết, “Karen Sossi”, quên mất không thêm vào chữ K những vòng tròn nghịch ngợm

Cô mở sách toán, trang 49, đọc đề bài. “Hãy vẽ đồ thị”.

- Ôi! – Karen rên rỉ, cô chán nản ném quyển sách giáo khoa về phía cửa.

- Oái, cái gì vừa bay qua đấy chị Karen? – Aldo, em trai cô hỏi. Nó tự ý chạy vào phòng mà không gõ cửa.

Karen nhìn đứa em rồi chợt nghĩ rằng tuyệt biết bao nếu cô chín tuổi. Hồi đó mọi việc quá nhàn hạ. Cô không có nhiều bài tập và đương nhiên không phải làm đồ thị. Đi học mà giống như đi chơi vậy.

- Tao phải vẽ đồ thị nhưng lại quên không mua giấy ô ly, - cô nói.
- Có thể Elaine có đấy, - Aldo gợi ý và chạy sang phòng cô chị cả mười bốn tuổi.
- Sao em dám vào đây mà không gõ cửa hả! – Elaine gào lên.

Karen ngồi yên trên giường, chán nản nhìn theo Aldo.

Aldo quay trở lại.

- Rất tiếc. Chị ấy cũng không có, - nghĩ một lúc, Aldo lại nói – Chị có bạn nào cùng lớp gần nhà mình không, mình có thể mượn của họ.
- Không – Karen nói. Chẳng giống như Aldo và Elaine, cô chưa kết bạn với ai từ khi chuyển tới New Jersey.
- Em thử hỏi mẹ xem, có thể mẹ có sáng kiến đấy. – Nói rồi Aldo lao ra khỏi phòng.
- Karen vẫn ngồi yên không động đậy, nhìn chăm chăm vào mẫu giấy nháp. Sao mình lại có thể ngu ngốc như thế được nhỉ? Hôm thứ bảy cô Nesbitt cho làm đồ thị và còn dặn về nhà mua ngay giấy ô ly. Bây giờ thì không thể mua được rồi, làm gì còn cửa hàng nào mở cửa vào giờ này nữa? Mình thật xui xẻo!

Aldo trở lại phòng:

- Mẹ nói là chị phải tự kẻ ô ly lấy thôi, - nó nói.
- Thật điên rồ mới làm vậy. Phải mất đến một tiếng đồng hồ là ít.

Aldo lại chạy ra khỏi phòng. Karen cố nhớ lại cảm giác khi còn là trẻ con và cố sức để nhảy nhót khắp nhà như thế. Nhưng cô không thể. Cô đã là đứa trẻ chín tuổi bốn năm trước. Bốn năm rồi!

Bây giờ thậm chí đi xuống phòng khách để nhờ mẹ viết giấy xin lỗi cô giáo vì chưa làm xong bài tập, cô còn thấy ngại ngại. À, mà mẹ có thể viết lý do gì nhỉ? Nói rằng họ đi chơi cả ngày chủ nhật, hay bịa ra rằng Karen bị bong gân cổ tay, hoặc con chó đã cắn nát tờ giấy ô ly? Cô giáo không thể biết được nhà mình nuôi cho hay không.

Bà Sossi bước vào, cửa vẫn mở nên bà không cần gõ

- Karen, tại sao con luôn để nước đến chân mới nhảy thế?

- Vẫn chưa hết thời gian mà mẹ - Karen chống chế. – Từ bây giờ đến giờ ngủ còn những hai tiếng nữa. Con vẫn kịp làm bài tập và có thể xem cả ti vi.

- Nhưng con quá bất cần đấy, Karen - mẹ cô nói, - thế có còn bài tập nào không cần đến giấy ô ly không

- Không ạ.

- Bây giờ con định sẽ làm gì đây?

- Mẹ có thể viết giấy xin phép cho con được không? – Karen gợi ý.

- Karen, tuần trước mẹ đã phải viết hai bản rồi, bà Sossi nhắc lại. – Mẹ đã viết thư xin nghỉ giờ thể dục cho con vì con đánh mất áo bơi. Vài ngày sau đó mẹ lại phải viết thêm một tờ xin phép cô gia hạn bài vì con để quên sách ở tủ lớp và không làm kịp. Làm sao mà con có thể nhờ mẹ viết giấy xin phép mãi được?

- Chỉ một lần nữa thôi mà mẹ. – Karen năn nỉ. – Con hứa sẽ cẩn thận hơn.

- Đưa giấy đây, - bà Sossi miễn cưỡng nói.

Karen biết rằng mẹ không chỉ muốn nhắc lại những lần viết giấy xin phép trước mà còn muốn nhắc cô về hai bản cảnh cáo mà giáo viên gửi về tận nhà. Karen không biết làm sao nói

cho bố mẹ hiểu rằng, chẳng môn học nào cô thấy quan trọng cả. Làm toán và học cách vẽ đồ thị để làm gì? Chưa bao giờ cô thấy công việc của bố mẹ cần đến báo cáo hay vẽ đồ thị cả.

Ông Sossi bước vào.

- Có chuyện gì thế, - ông hỏi

- Chuyện thường ngày ấy mà, - bà Sossi nói với tiếng thở dài.

- Bố ơi con muốn hỏi bố câu này, - Karen nói.

- Được, - Cứ hỏi đi.

- Bố chỉ cần nói cho con biết rằng đã bao giờ bố cần phải vẽ đồ thị chưa? Bố có cần phải làm nó ở cơ quan hay không? Đây là một bài tập vô ích. Hầu như tất cả môn học trên lớp đều là một sự lãng phí thời gian, trong đó vẽ đồ thị là tồi tệ nhất.

- Chờ một chút Karen, - Ông Sossi nói. – Thật là không công bằng. Đồ thị rất quan trọng.

- Bố thử nói xem đã bao giờ bố cần dùng đến đồ thị chưa?

- À, ờ...ờ... - ông Sossi cố gắng trả lời

- Bố thấy chưa? Con biết là bố chưa bao giờ dùng đến nó. Con dám cá là bố chưa lần nào cần viết một mẫu báo cáo nào cả, - Karen nói.

- Con muốn cá gì nào?

- Một cân kem, - Karen trả lời.

- Con thua rồi, - ông Sossi nói – Bố đã làm rất nhiều bài báo cáo. Khi bằng tuổi con bố phải làm đến hàng tá bài ấy chứ.

- Không kể khi còn ở trường học, con muốn nói là trong công việc cơ, - Karen la lên. – Thế là con thắng rồi nhé, bố nợ con một cân kem đấy.

Ông Sossi cười lớn là lấy tay nắn túi, tìm cách thay đổi tình thế.

- Dù sao thì điều đó cũng rèn cho mình một kỹ năng. Và con cũng cần biết cách đọc đồ thị chứ. Nó thường có trong báo chí mà.

- - Thật nhàm chán! – Karen thở dài, - không ích lợi bằng việc nấu nướng. – Nấu ăn là sở trường của cô, có những trưa cô làm món bánh nhân táo, cả nhà tranh nhau đánh sạch bách.

- Có lẽ con nên viết thư cho Julia Child hỏi xem đã bao giờ cô ta làm đồ thị chưa, - ông Sossi nói.

Karen chưa bỏ một buổi dạy nấu ăn nào trên ti vi của cô Julia Child.

- Bố không thể ăn đồ thị được, - Karen nói

Aldo lại chạy vào phòng Karen.

- Nhìn này! – cậu ta nói một cách hãnh diện và giơ tờ giấy lên. Aldo đã dùng thước kẻ để kẻ ô ly hai mặt giấy. Nhưng khoảng cách giữa các dòng lệch nhau và còn gồ ghề nữa

- Chị không thể dùng được mảnh giấy này, - Karen phàn nàn. – Nó xấu quá.

Khuôn mặt đang tươi vui của Aldo bỗng méo xẹo.

- con ngoan lắm vì đã cố giúp đỡ Karen, Aldo bé bỏng của mẹ ạ, - bà Sossi vừa nói vừa choàng tay qua vai cậu.

- Cảm ơn thiên thần Aldo của chị, - Karen nói.

- Thôi thế là đủ rồi đấy Karen. Mẹ nghĩ là con đã mệt rồi, - bà Sossi nói. – Lẽ ra con phải chuẩn bị đi ngủ từ lúc biết rằng không thể làm xong bài tập.

- Con muốn xem ti vi, - Karen nói.

- Không phải là tối nay. Mẹ muốn mười lăm phút nữa con phải tắt đèn.

Sau đó mọi người đi ra, chỉ còn Karen một mình trong phòng. Cô chợt thấy buồn kinh khủng. Chính cô cũng không biết lý do tại sao, vì chưa làm xong bài tập hay vì không xem được ti vi. Karen đang cố nghĩ xem cái gì đã làm cô buồn đến thế, và cô nhận ra đó là bởi Aldo. Cô nhìn tờ giấy bắt chước giấy ô ly trên giường. Aldo thực sự rất tốt. Cô đã được nghe các bạn kể về cậu em nghịch ngợm của họ, cô nhận ra rằng mình thật hạnh phúc! Với Elaine thỉnh thoảng cô cũng cãi nhau nhưng với Aldo thì chưa bao giờ. Nó quá ngoan ngoãn và tốt bụng. Aldo là một đứa trẻ khác thường, cậu thực sự là thiên thần. Nhưng cũng có lúc cô thấy khó khăn khi phải sống gần một cậu em tuyệt vời đến như vậy, bởi vì cô thua quá xa sự hoàn hảo đó.

Karen xé nát tờ giấy của Aldo, rồi cầm lên ba bức thư và đọc lại. Mặc dù vẫn còn một ngày nữa, bởi vì cô nhận được hôm thứ bảy, nhưng chúng đã gây rắc rối cho cô. Tôi không phải là người mê tín, cô nói với bức thư khi xé chúng ra thành nhiều mảnh nhỏ. Vẫn chưa hả giận, cô lại xé tiếp thành những mảnh tí xíu. Nhưng ngay sau đó, một ý nghĩ chợt thoáng qua trong đầu: có lẽ vì nhận được những bức thư đó, cô phải chịu đựng ba lần bảy năm đau khổ. Hai mươi mốt năm! Ôi!

Trong lúc mặc váy ngủ, Karen quyết định ngày mai cô sẽ viết tên cô là Caren trong tất cả những tờ giấy kiểm tra. Có lẽ mọi việc sẽ bớt tồi tệ hơn với cái tên Caren chẳng? Cô đã quá mệt mỏi vì cái tên Karen rồi.

II. XUI XỎ

Có thể là do cô đã xé nát ba bức thư, nhưng cũng có thể không phải, chỉ biết là ngay tuần sau đó cô toàn gặp chuyện xui xẻo. Ôi chao, những chuyện xui xẻo đó phải đến với người khác trong vòng một tháng hay thậm chí một năm. Nhưng với cô tất cả chúng dồn lại thành một tuần bất hạnh. Bắt đầu từ sáng ngày thứ hai, trong lúc ăn sáng cô đã làm rớt một nửa số bơ kẹp trong bánh mì vào cái quần len màu xanh mặc đi học. Thế là ba chân bốn cẳng chạy đi thay quần rồi lại học tốc chạy tới nơi đậu xe buýt, suýt nữa thì xe chạy

Đến trường, karen mới nhớ ra là trước lúc đi cô nhét năm đô la để tiêu cho cuộc đi tham quan hôm nay vào cái túi quần màu xanh. Và thầy Drangle, giáo viên quản lý chuyến đi, rất bực mình vì phải ứng tiền cho Karen vay.

Hôm nay họ đến trường đại học Rutler để tham quan phòng thí nghiệm. Cả lớp ai cũng vui sướng khi nghĩ đến việc được ở cả ngày trong trường đại học. Nhưng cái đó không hề làm Karen thích thú, bởi vì chúng làm cho cô nhớ rằng sau bốn năm ở trường trung học, cô lại phải chịu đựng thêm bốn năm đại học nữa. Và còn một lý do nữa, suốt cả ngày hôm đó cô luôn nghĩ đến số tiền để quên trong túi quần. Khi trở về nhà cô lao ngay đi tìm cái quần xanh để lấy năm đô la ra.

- Cái quần xanh của con đâu rồi hả mẹ?
- Sáng nay mẹ đã đem nó ra tiệm giặt là rồi.
- Mẹ lấy tiền trong đó ra chưa? – Karen vội hỏi.
- Tiền nào cơ? – mẹ cô ngạc nhiên.
- Tiền trong túi ấy ạ, - Karen nhăn nhó.
- Mẹ không biết số tiền trong đó.
- Trời ơi, năm đô là tiền mừng sinh nhật của con. Karen rên rỉ. – Sáng nay con tiêu 3

đô la và 45 cent ở quán cà phê trong trường Rutler và con phải trả lại cho thầy Drangle.

Bà Sossi không trả lời Karen, bà đến bên máy điện thoại và quay số cửa hiệu giặt là:

- Cô có xem hộ túi quần màu xanh sáng nay tôi đem đến không? Tôi nhớ là mình để quên tiền trong đó.

Yên lặng một lúc, sau đó bà Sossi lắc lắc đầu, mặc dù người nói chuyện đầu dây bên kia không nhìn thấy.

- Cảm ơn rất nhiều – Bà Sossi nói rồi quay sang Karen – họ bảo rằng lúc nào học cũng kiểm tra túi quần của khách hàng sau khi đem đến.

- Ôi, có thể họ nói dối chẳng, - Karen nói. – ai đó lại được giàu thêm nhờ năm đô la ấy. Ôi năm đô la của tôi. – Cô bắt đầu sụt sịt.

- Karen, mẹ sẽ cho con vay 3 đô la và 45 cent để trả thầy giáo, nhưng từ nay trở đi con phải học tính cẩn thận hơn. Nếu cẩn thận thì con đã không làm rớt thức ăn ra quần rồi

Nhưng đó mới chỉ là cơn bão đầu tiên trong tuần. Hôm sau mọi thứ còn trở nên tồi tệ hơn.

Chiều thứ ba, bà Sossi đưa cho Karen hai lá thư cùng với năm đô la và bảo mua bốn lít sữa ở cửa hàng sinh viên. Karen đi, bỏ một trong ba thư vào hòm thư, không hề để ý rằng trên tay cô là lá thư hay là tờ năm đô la cho đến khi đứng trước cửa hàng sữa. Khi trông thấy cô trở về vẫn còn cầm lá thư, sữa chẳng thấy đâu, bà Sossi đã quát lên.

- Karen, tao không thể chịu đựng được mày thêm được nữa. hãy quay trở lại hòm thư gửi lá thư kia đi và đứng đó đợi cho đến khi có người đến gom thư nghe không. Người ta sẽ đến vào lúc 5 giờ gì đấy, lúc đó thì nhớ trình bày rõ ràng để xin lại năm đô la. Rõ chưa!

Karen có cảm tưởng như mình là một con ngốc đứng gác thùng thư vậy, mặc dù đã cố làm như là chỉ đứng chờ ai đó. Cô tự hỏi không biết có bao nhiêu bức thư phủ lên tờ năm

đồ la của mình.

Lúc này có một bà già mà cô chắc chắn sắp tổ chức bữa tiệc bởi vì bà bỏ vào hòm ít nhất là ba tá những lá thư màu xanh. Có lẽ bà gửi thiệp cho ngày giáng sinh quá sớm chẳng, Karen nghĩ. Ngày lễ hội hóa trang còn lâu mới đến.

Aldo đi xe đạp từ nhà bạn về.

- Ơ, sao chị lại đứng đây?

- Đó là cả một câu chuyện dài và buồn, giống như cuộc đời của tao vậy, - Karen trả lời.

- Thật vậy ư? Chuyện gì đã xảy ra thế?

- Mà còn quá nhỏ để hiểu được mọi thứ, - Karen nói. Cô nghĩ rằng cô chẳng còn hơi sức đâu để nói cho Aldo nghe, nhưng khi nhìn thấy vẻ mặt thất vọng của cậu cô đành kể vậy.

- Chị có muốn em cùng đợi không?

- Không, cảm ơn. - Karen đáp. - Mình chị đứng đây là quá đủ rồi.

- Được thôi, trên ti vi hôm nay có chương trình mà em rất thích, em về nhé.

Karen tiếp tục đứng cạnh hòm thư, cảm thấy tủi thân vô cùng. Người gom thư đến vào lúc năm giờ năm.

Ông ta hơi ngễnh ngãng, Karen phải giải thích ba lần tại sao cô đứng đây.

Người gom thư lắc đầu:

- Chuyện ấy xảy ra hôm nay rồi ngày mai nó lại xảy ra. - và ông không để cho Karen đụng tới một lá thư nào trong thùng dù chỉ để giúp ông.

- Điều đó chống lại luật lệ nước Mỹ cháu gái ạ, - vừa nói ông vừa cẩn thận gom thư lại.
- Hình như có ai đó tổ chức tiệc đây, - ông ta nói khi nhìn thấy đồng phong bì màu xanh.

Cuối cùng, màu xanh cũng được lấy hết ra và tờ năm đô la của cô xuất hiện. Người gom thư nhìn kỹ Karen: “Khuôn mặt cháu cũng khá ngoan ngoãn đấy”, ông nói rồi đưa cho cô tờ tiền. Karen vội cảm ơn và ra về. Trên suốt quãng đường, cô cứ nhắm đi nhắm lại câu nói đó, sung sướng vô cùng

Khi bước vào cửa mẹ đã chẳng khen cô lời nào về việc lấy được năm đô la cả. Thay vào đó, bà hỏi”

- Thế sữa đâu?
- Sữa nào cơ?
- Sữa mẹ nhờ con đi mua gần hai tiếng đồng hồ trước chứ gì nữa?

Karen lại phải chạy ra đường lần thứ ba trong chiều hôm ấy. “Mong cho sữa bị chua, cô lấm bầm một mình trên đường về nhà. Nhưng ngay sau đó cô lại thấy ân hận vì điều mình vừa nói. Với sự may mắn của cô, có thể sữa bị hỏng thật và thế là mẹ lại sai cô đi đổi. Cái đặt mạnh cái bực xuống bếp rồi mệt mỏi ngồi xuống. Cô đã quá mệt.

Vào ngày thứ tư, cô nhận được bài kiểm tra toán với cái tên Caren vừa làm ngày hôm qua. Lần này thì còn đau khổ hơn những lần trước. Cô bị điểm kém thứ hai trong lớp. Người bị điểm thấp nhất là một đứa mới ở Nhật sang được một tuần. Nó chưa nói được một chút tiếng Anh nào. Nhưng trong hai tháng nữa rất có thể nó không những nói được tiếng Anh mà còn hiểu hết các vấn đề về toán nữa. Và đến lúc ấy, cô sẽ đứng bét lớp.

Ngày thứ năm, Karen lo lắng chờ đợi những bất hạnh kế tiếp đến với mình. Cô vẫn học hết tiết này đến tiết khác, mọi thứ vẫn ổn cả. Xui xẻo vẫn chưa đến với cô cho đến giờ ăn trưa, khi mở gói cơm của mình ra. Cô đã không cầm túi bánh san-uych kẹp thịt muối và đậu quả mà

tối qua đã chuẩn bị sẵn. Bây giờ túi cô chỉ có toàn những miếng sườn bữa trưa của cả nhà được bọc cẩn thận trong gói giấy trơn.

Trong lúc đi vào phòng ăn, Karen chợt nghĩ ra. Cô đưa miếng thịt lên mũi ngửi, rất may là vẫn chưa bị hỏng mặc dù nó đã bị hâm nóng trong cặp ba tiếng đồng hồ thay vì nằm trong tủ lạnh. Cô nghĩ rằng sẽ để nhờ tảng thịt này ở tủ lạnh quán cà phê của trường, nhưng rồi cô lại nghĩ đến cảnh mẹ mình không thấy thịt đâu mà chỉ thấy bánh san-uych cho bữa trưa, vì thế Karen cầm lấy túi thịt và chạy lên văn phòng xin gọi nhờ điện thoại. Hai mươi phút sau bà Sossi đến cổng trường và đổi lại bọc thức ăn.

Chuyện gì xảy ra sau đó thì chắc ai cũng biết.

Hôm nay là thứ sáu. Một ngày êm ả. Không có bài kiểm tra, vì thế Karen chẳng gặp phải điều bất hạnh nào. Tuy vậy, cô lại để quên chìa khóa thùng đựng đồ dùng ở nhà, thế nào cũng bị mắng trong giờ thể dục vì không có áo bơi. Nhưng thầy thể dục thông báo:

- hôm nay không phải thay đồ bơi. Tôi sẽ giới thiệu cho các em về môn bóng rổ.

Karen ngạc nhiên chẳng nói được câu nào. Có thể may mắn đã mỉm cười với mình rồi chăng?

May mắn rất có thể là một hoặc hai lá thư kết bạn đang đợi cô ở nhà, nhưng chẳng có bức nào. May mắn cũng có thể là bố cô đưa cả nhà đi xem phim sau bữa tối, nhưng ông cũng không làm vậy. Thay vào đó, trong lúc ăn, điện thoại reo vang. Lần này, là một người đàn bà, bà Collin, bà ta cần một người trông trẻ ngay tối mai. Elaine nói rằng chị ấy bận và chị ấy đã nói điều mà Karen mong muốn từ sáu tháng trước

- Tôi có đưa em gái mười ba tuổi. Cô có muốn nó đến trông giúp không?

Lát sau Elaine bỏ máy xuống. Tim Karen đập thành thịch. Cô đã nghe điều bà Collin nói.

Hãy thử tưởng tượng xem! Cô sắp được đi trông trẻ và được kiếm tiền, giống như chị Elaine vậy

- Mẹ thì mẹ không thể giao một đứa trẻ cho con được, - bà Sossi vừa nói vừa nhìn Karen. – Việc đó quá nặng. Con không được lơ đãng như mọi hôm.

- Chị nhớ đừng bỏ đứa trẻ vào hòm thư nhé, -Aldo nhắc đùa.

- Cứ từ từ đã, - ông Sossi nói. – cách tốt nhất làm cho Karen học được tính cẩn thận là hãy giao cho nói một việc nào đó. Bố chắc là con có thể làm tốt, - vừa nói ông vừa mỉm cười với Karen.

- Nếu có chuyện gì con phải gọi điện cho mẹ ngay nhé, - bà Sossi dặn.

- Sẽ chẳng có chuyện gì đâu mà mẹ, - Karen nói.

- Được vậy thì tốt, - chị Elaine nói. – Chị tin ở em đấy.

Chẳng có gì làm cho Karen buồn được, kể cả lời trêu chọc của Aldo hay sự nghi ngại của mẹ. Cô đang rất vui.

Lúc bước lên cầu thang mẹ cô chợt nhớ ra.

- À, hôm nay mẹ lấy quần cho con rồi đấy.

- Bây giờ là lúc ta chuẩn bị đi kiểm tiền đây. Mình lại sắp sửa trả được tiền cho buổi tham quan rồi, - Karen nói.

Cô đi lên gác, xem lại cái quần màu xanh đang treo trên móc. Vết bơ đã biến mất. Đó cũng là một điều may mắn. Thỉnh thoảng cô làm bẩn quần áo tới mức hiệu giặt là cũng không thể tẩy sạch được.

Cô thử cho tay vào túi quần. Cô thấy vật gì cộm cộm, liền rút tay ra, tờ năm đô là được là phẳng đang ở trên tay.

- Nhìn này!- cô hét lên, chạy vọt xuống cầu thang. – Tờ năm đô la của con đây rồi. Nó

nằm trong túi quần.

- Ôi, - Aldo nói – Chị thật là có một không hai. Ai lại gửi tiền đi giặt là cơ chứ
- Thật là may mắn! – bà Sossi nói.
- Vâng, đúng vậy, - Karen thở phào, - Có lẽ chuỗi ngày xui xẻo đã qua rồi chẳng?

III. ĐẦU GỘI ĐẦU

Hôm sau Karen dậy rất sớm. Chưa tỉnh ngủ hẳn, cô đã nhớ rằng hôm qua mình thật may mắn. Cô đã được giao việc trông trẻ và bây giờ cô đã giống như Elaine rồi.

Thật sự là rất khó tin rằng cô và Elaine chỉ cách nhau có mười tám tháng. Elaine là một học sinh giỏi mà chẳng cần phải cố gắng gì nhiều, cô có thể nhớ được bài ngay tại lớp, hiểu hết lý thuyết toán, chia được động từ tiếng Pháp, và luôn làm xong đúng giờ những bài kiểm tra mười lăm phút. Elaine thông minh, cô đạt được danh hiệu học sinh giỏi một cách dễ dàng, thậm chí còn dư thời gian dành cho những điều cô cho là quan trọng: hình thức và bạn trai.

Trong những tháng học chuyển đến Woodside, Elaine đã tìm được bao nhiêu gia đình cần người trông trẻ vào các ngày nghỉ cuối tuần. Trông trẻ là công việc chẳng mấy khó khăn, và cô có thể tự kiếm tiền để mua mỹ phẩm, quần áo cho mình. Ông Sossi nói rằng những thứ đó giống như hàng rào che đậy bên ngoài vậy, nhưng Elaine chỉ trả lời rằng kiểu tóc của cô không đẹp và cô phải kiếm tiền trong một tuần để đi uốn tóc.

Những tuần trước Elaine luôn nhắc Karen: “Tại sao em chẳng quan tâm gì đến ngoại hình

của mình thế? Sẽ chẳng có cậu con trai nào để ý đến em đâu nếu cứ cầu thả như vậy. Điều duy nhất mà em có là đáng người đẹp. Em thật may mắn vì nấu ăn nhiều như thế mà không hề bị béo ra.”

- Làm sao người ta có thể béo lên vì nấu nướng được, - Karen nói. – chỉ khi nào ăn nhiều thôi.

- Chị biết rồi, - Elaine trả lời với tiếng thở dài. Hậu quả của việc cô em gái luôn làm những món bánh kem, bánh ga tô bơ có thể nhìn thấy rõ trên thân hình của Elaine. Karen chỉ làm thôi chứ cô không thích thưởng thức sản phẩm của mình. Cô luôn tìm ra những món ăn ngon, lạ nhưng rất ít khi ăn khi chúng đã được xào nấu xong xuôi. Elaine là người ăn hết phân nửa những cái bánh Karen làm trước khi đi ngủ.

- Em nên làm gì với mái tóc của mình đi chứ, - Elaine nói với Karen.

- Tóc em có làm sao đâu?

- Có đấy, nó đã bị khô đi vì nắng. Em nên chọn loại dầu gội đầu thích hợp để làm nó mượt hơn. Nếu cứ để vậy, thật không thể tưởng tượng được sẽ ra sao khi em hai mươi tuổi.

Điều duy nhất mà Karen nghĩ đến là tóc của cô sẽ như thế nào khi cô hai mươi tuổi. Mười ba tuổi, cô khó mà có thể tưởng tượng được đến cái lúc mình “già” đến thế. Cái chính là trong lớp có một cậu bạn rất đáng yêu tên là Roy. Có thể, nếu trông cô xinh hơn, cậu ta sẽ để ý đến chẳng.

- Những điều đấy chỉ có chị mới làm được thôi – Karen nói với Elaine. – Chị có tiền để mua dầu gội và những thứ mình thích. Có thể khi nào kiếm được tiền, em cũng sẽ chăm sóc mình hơn.

Nhưng thật sự Karen không nghĩ mình sẽ lãng phí tiền cho những thứ như vậy. Cô còn nhiều thứ quan trọng hơn như máy làm kem rồi bao nhiêu đồ nấu nướng trong siêu thị nữa. Ôi, hãy tưởng tượng xem, mình có thể tự tay làm những cái bánh spaghetti!

- Tất cả những điều chị nói chỉ tóm lại là em quá luộm thuộm, - Elaine nói.

Karen cố gắng lờ Elaine đi. Vẫn còn khối thứ quan trọng hơn nhiều so với hình thức bên ngoài. Nhưng thỉnh thoảng, khi không có ai trong phòng, cô cũng tự ngắm mình trong gương. Elaine đã nhận xét đúng về mớ tóc của cô. Nó khô, cứng và rối bù. Suốt mùa hè, hầu như ngày nào cô cũng bơi ở trường, nhưng chỉ trừ khi được nhắc nhở phải chấp hành đúng nội quy, Karen không bao giờ mang mũ bịt tóc. Cô không thích vì nó ép chặt hai tai cô lại. Còn Elaine không những luôn đội mũ bơi mà còn trùm kín khăn mỗi khi ngồi phơi nắng.

Sáng hôm nay khi mặc thử mặc diện vào. Karen trông như một người khác hoàn toàn. Cuối cùng thì cũng được trông trẻ, điều đó chứng tỏ mình đã lớn. Karen nghĩ, mình phải lịch sự khi bắt đầu công việc mới được.

Đang chải đầu, bỗng cô nhớ ra một bài báo trong đồng tạp chí của mẹ. Cô giở nhanh qua trang dạy nấu súp rồi kỹ xảo nấu ăn, mắt cô chợt dừng lại ở bài “Trò ảo thuật của nước sốt mayonnaise”. Thực ra Karen thừa biết cách dùng: nếu đem trộn nó với pho mát ta sẽ được một món ăn ngon tuyệt vời, chẳng giống pho mát cũng chẳng giống nước sốt nhưng cô vẫn muốn biết thêm các kiểu nấu khác. Nhưng bài báo đó đã làm cô thất vọng, nó chỉ nói đến lịch sử ra đời của loại nước chấm này và tác dụng của nó ngoài việc nấu nướng. Có một câu làm Karen chú ý “Đã có người dùng mayonnaise thay dầu gội đầu. Nhờ vào chất nhờn trong dầu ăn và trứng khiến cho tóc trở nên óng mượt hơn, rất tốt cho loại tóc khô, thiếu protein.”

Cả bữa ăn, Karen chỉ nghĩ đến bài báo đó. Cô chẳng thể có đủ tiền để mua dầu gội đầu (năm đô la kia cô đã trả mẹ gần hết), nhưng ở tủ lạnh có một chai mayonnaise rất đúng lúc, có lẽ nó sẽ có tác dụng giống như lời bài báo chẳng? Sau khi dọn dẹp bàn ăn, cô mở tủ lạnh và lấy chai nước sốt ra. Thật may mắn vì chẳng có ai nhìn thấy, cô lên gác với cái chai giấu dưới tay áo. Đây là một cuộc thí nghiệm và mình nên giữ bí mật cho đến khi thành công hãy đem khoe.

Cô đã tưởng tượng ra cảnh Elaine nhìn thấy tóc mình và phải thốt lên: Ôi, sao tóc em bỗng dưng lại bóng thế. Nó trông đẹp lắm. Em dùng loại dầu gội nào vậy? Trông chị ấy như một nhà quảng cáo chuyên nghiệp vậy.

Karen đem chai nước sốt vào phòng tắm và mở ra. Mùi nước sốt bay lên mũi, ngon thật. Cô rất thích ăn trứng luộc dầm nước chấm này.

Cô lại nhớ là mình quên không mang thìa. Cũng may là miệng chai đủ rộng để thò tay vào. Cô lấy ra một vốc to. Cảm giác mát lạnh ở trên tóc, và cô tiếp tục thò vào khoảng cái lọ. Sau đó cô xoa hết lên tóc. Tóc cô rất dài, phải lấy đến lần thứ ba mới đủ. Nó cũng giống như xà phòng gội đầu thôi nhưng chỉ khác là không có bọt. Bây giờ một câu hỏi khác lại đến với cô: Phải để nó trên tóc trong bao lâu? Hình như bài báo nói là hai giờ thì phải.

Càng lâu càng tốt, cô tự nhủ. Cô rửa tay, đẩy nắp lại và vào phòng mình. Karen vẫn nhớ rằng còn một bản báo cáo bằng tiếng anh và bài tập toán nhưng sáng thứ bảy không phải là lúc làm chúng. Nghĩ thế Karen quyết định lấy giấy bút viết cho những người bạn quen qua thư. Mùi nước sốt làm cô không thể tập trung được, da đầu cô bắt đầu ngứa ngáy. Karen lấy tay gãi nhẹ, tay bắn đến nỗi cô phải chạy vào phòng để rửa.

- Eo ôi, - Aldo là lên khi trông thấy Karen bước ra khỏi phòng tắm. – Chuyện gì xảy ra với chị vậy?

- Chị vừa cho dầu gội đầu lên tóc ấy mà, - chẳng việc gì phải nói cho nó biết dầu đó là gì, cô nghĩ.

- Dầu chị bốc mùi buồn cười lắm, - cậu em vẫn chưa buông tha. Nó đứng lại, vừa nhìn vừa hít. – Cái mùi này ngồ ngộ và nghe quen lắm. Hình như em có ngủ ở đâu rồi thì phải.

Karen vẫn chưa có ý định nói điều bí mật của mình ra, nhưng chưa kịp trốn vào phòng, Elaine đã nhìn thấy cô.

- Xin chào, - cô nói bằng tiếng Pháp với cô chị trên mình một lớp.

- Trời đất ơi! Chuyện gì xảy ra với em vậy?

- Chẳng có gì cả, - Karen nói – Thế chị không biết xà phòng gội đầu là gì à?

- Dầu gội đầu ư? Loại đó thật kinh khủng. Chị chưa hề nhìn thấy hăng xà phòng nào sản xuất ra loại xà phòng có mùi và màu như thế.

- Chị làm sao biết hết được – Karen nói – chị bảo rằng tóc em cần được chăm sóc bằng dầu gội đầu nên em mới để như vậy. Còn bây giờ nếu không có việc gì thì em về phòng đây.

- Mì ống trộn xà lách. Không hiểu tại sao dầu gội của em làm chị nghĩ đến mì ống trộn xà lách.

- Nó cũng hơi giống mùi súp khoai nữa – Aldo thêm vào.

- Nó lạ lắm – Elaine nói. – Nhìn em chị thấy muốn nôn. Nhưng khi nhắm mắt lại, miệng chị lại như đang muốn ăn cái gì đó.

- Chị thì lúc nào cũng đói- Karen nói rồi chạy vào phòng.

- Ô tại sao có chai nước sốt trong phòng tắm thế này? – Aldo nói.

- Nước sốt! – Elaine kêu lên. – Chị nhận ra mùi đó rồi. Mẹ ơi! Mẹ có biết cô con gái điên rồ của mẹ đã làm gì không? Nó làm đầu mình thành món sa lát!

Bà Sossi vội chạy lên.

- Con nói gì thế?

- Con của mẹ đã thành quả chuối rồi, - Elaine vừa nói vừa chỉ về phía phòng Karen.

- Không, chị ấy biến thành chai nước sốt, - Aldo nói, tay giờ giờ cái chai mayonnaise rỗng không.

Bà Sossi trông có vẻ rất khó xử.

- Chuyện gì xảy ra thế hả con gái? Con cần mẹ giúp chứ?

Mùi nước sốt bay khắp nơi.

- Con đang bận, - Karen nói rồi đóng cửa lại.

- Con hãy để mẹ cùng giải quyết công việc với – Bà Sossi vừa nói vừa mở cửa bước vào.

Cuối cùng thì thứ dầu gội đặc biệt ấy cũng được xả sạch, tóc Karen đã hết bốc mùi. Nhưng cô biết rằng cô sẽ không thể nào nuốt trôi món trứng gà hoặc khoai tây vài tuần sau đó. Bởi vì tóc cô đã từng có mùi y như vậy.

- Thế là còn may đây, - Elaine nói. – Chị cứ nghĩ rằng đồ ngán ấy nước sốt lên đầu tóc em sẽ phải tệ lắm cơ.

Một chút may mắn chẳng, Karen nghĩ, nhưng cô chẳng nói lời nào. Nếu như không có công việc trông trẻ chờ đợi tối nay thì chắc cô phải buồn lắm. Để giải khuây, cô ngồi tính xem mình sẽ kiếm được bao nhiêu tiền. Elaine nói rằng sẽ được trả 1 đô la một giờ mà bà Collin muốn cô tới từ lúc 6.30 tối. Nếu họ đi xem phim, họ sẽ không trở về nhà trước 11 giờ, còn nếu đi thăm bạn bè có thể còn về muộn hơn, Karen lẩm nhẩm tính: 7.30 – 8.30 – 9.30 – 10.30 – 11. Thế là mình kiếm được 4 đô la và 50 xu. Không tồi đâu! Và nếu Collin cần người trông trẻ thường xuyên vào những ngày nghỉ, hàng tuần cô sẽ có từ 4.5 đến 5 đô la. Có khi họ muốn đi cả ngày thứ bảy nữa, như vậy là 9 đến 10 đô la một tuần, 36 – 40 đô la một tháng.

Cô vốn ghét môn số học nhưng bây giờ lại nhẩm tính rất nhanh, lại còn cộng thêm cả số tiền nếu làm thêm thứ bảy nữa.

Đúng lúc cô đang định tính xem mình sẽ kiếm được bao nhiêu tiền trong một năm thì chuông điện thoại réo vang.

- Để chị nghe cho, - Elaine nói. – Có thể là của chị đấy.

Không phải. Người gọi điện muốn gặp Karen.

- Một người đàn ông, - Elaine thì thầm khi cô đưa máy cho Karen.

Cô chẳng phải thắc mắc lâu. Đầu dây là ông Collin, bố của đứa trẻ cô sẽ trông tối nay.

- Bà Collin định ăn tối ngoài nhà hàng. Hôm nay là sinh nhật bà ấy. Nhưng mấy người bạn muốn chuẩn bị một bữa tiệc ở nhà. Vì thế chú nhờ cháu trông em hộ ba mươi phút thôi.

- Chú không cần đến cháu nữa ạ? – Karen hỏi, nước mắt rơm rớm. Cô không thể tin được mình sẽ mất việc

- Ồ, có chứ, - Ông Collin nói, - Chú vẫn cần cháu đến, nhưng chú sẽ sắp xếp để bà Collin gọi điện cho cháu ngay khi vừa đến khách sạn. Lúc ấy cháu sẽ nói rằng cháu bị ốm, hoặc trúng gió chẳng hạn, - ông Collin gợi ý. – Sau đó mấy người bạn tới và khi bà Collin về sẽ có một bất ngờ.

- Vâng. Một bất ngờ, - có thêm vào với giọng bức tức.

- Chúng tôi chỉ đi trong vòng nửa tiếng thôi, - ông Collin nhắc lại trước khi bỏ máy.

Karen cố ngăn không cho nước mắt trào ra khi giải thích cho mọi người cái tin đáng thất vọng kia.

- Họ vẫn sẽ phải trả tiền công ba mươi phút, - Aldo cố an ủi chị.

ba mươi phút tức là 50 cent. Chao ôi, sao cô ghét môn số học đến thế. Chỉ mới vài phút trước đây, cô vừa tính số tiền thu được là hàng trăm đô la. Những quy tắc của đại số không xét đến mong muốn của con người và bữa tiệc bất ngờ của ông Collin. Năm mươi xu! Cô có thể làm gì với nó đây? Mua một gói giấy ô ly để kẻ đồ thị chẳng?

Ông Sossi bước vào bếp và nghe được phần cuối của câu chuyện.

- Karen, - ông nói và quàng tay lên vai cô. – Con phải làm công việc khó khăn hơn nhiều so với việc dỗ một đứa trẻ hai tuổi đi ngủ.

- Chẳng có gì khó hơn việc dỗ đứa bé đi ngủ cả, - cả Aldo và Elaine cùng phản đối.

- Karen sắp trở thành diễn viên kịch đấy, - ông Sossi nói. – Nó phải thuyết phục được bà Collin rằng mình đang ốm, mặc dù đang rất khỏe mạnh. Việc đó khó đấy, nhưng bố chắc chắn là con sẽ diễn rất tốt.

- Em nên nói với giọng dứt quăng, - Elaine khuyên và bắt đầu cảm thấy tiếc vì những lần trông trẻ của cô đều không đặc biệt như lần này của Karen

- Chị hãy bảo bà ấy là chắc tại đồ ăn tối nay không hợp với mình, - Aldo nói.

- Không, - bà Sossi nói – Bà Collin sẽ nghĩ rằng mẹ nấu nướng quá dở. Hãy cứ bảo là con bị cảm.

Mọi người khuyên Karen như vậy.

- Thật chán vì màn kịch của con có quá ít khán giả, - ông Sossi tiếp tục.

Mọi người cười, và ngay đến cả Karen cũng thấy sự hài hước trong công việc mình sắp làm. Cô bắt đầu mong được đóng vai người ốm. Có thể lần sau họ vẫn còn cần cô tới trông trẻ. Nhưng nghĩ đến sự xui xẻo của mình, cô đã chẳng thiết nhắm tính tiền thù lao nữa.

IV. LẦN TRÔNG TRẺ ĐẦU TIÊN

Bữa tối hôm đó kết thúc thật sớm để Karen và Elaine đến nơi trông trẻ. Elaine đứng cạnh cửa với một quyển vở và cuốn sách lịch sử dày cộm.

- Kể cả chị không mở sách ra đọc, chúng vẫn làm cho chị trở thành một người lớn và rất đáng tin cậy, - cô giảng giải cho Karen hiểu.

Karen không cần mang theo sách.

- Em chỉ tới đó trong ba mươi phút thôi mà, - cô vừa nói vừa nhún vai.

- Nhưng bà Collin không biết điều ấy, - Aldo nói, - Bà ta vẫn nghĩ rằng chị sẽ ở đó đến khuya.

- Em đúng đấy, - Karen nói và chạy lên cầu thang để lấy quyển sách toán và một ít giấy.

- Những thứ này cũng giống như đồ dùng sân khấu ấy mà, - cô giải thích với mẹ như vậy.

- Chúc may mắn nhé, - bà Sossi nói khi Karen ra đến cửa.

Cô bước ra đường. Cô phân vân chẳng biết có nên vờ mệt ngay khi bước vào nhà không. Không được, điều đó có thể làm bà Collin lo lắng và không giao đứa trẻ cho mình. Đầu tiên

trông mình phải thật khỏe mạnh và sau đó cảm thấy mệt với trận ốm đột xuất khi nghe điện thoại

- Xin chào, - bà Collin nói khi mở cửa cho Karen. – Keith và bác đang đợi cháu.

Keith hơn hai tuổi. Hình như nó chẳng có vẻ gì là mong đợi Karen cả. Nó thoáng nhìn qua Karen và bắt đầu gào. Có lẽ nửa tiếng là quá đủ với đứa trẻ này, Karen nghĩ.

- Chào Keith, - cô cố lấy giọng dịu dàng. – Em có muốn chúng mình chơi trò gì không?

- Không, - Keith lại gào lên.

- Nó lúc nào cũng làm như không muốn bố mẹ đi vậy, - bà Collin nói, - nhưng ngay sau khi cánh cửa đóng, con sẽ lại cười rất vui phải không Keith.

- Không – Keith hét.

Keith bế Keith lên, cậu ta khá nặng.

- Không, - Keith lại gào lên.

Ông Collin bước xuống cầu thang. “Cô chú không về quá muộn đâu. Cô chú đi ăn ở nhà hàng Italia ngay trong thị trấn này. Có lẽ chín rưỡi hay mười giờ gì đấy.”

Karen không biết mình có nhiệm vụ dùng bữa tiệc lại không. Nhưng khi thấy ông Collin nháy mắt, cô biết là kịch bản vẫn như lần nói chuyện qua điện thoại.

Bà Collin đưa cho Karen số điện thoại cảnh sát, cứu hỏa, cấp cứu rồi số điện thoại nhà ông bà ngoại của Keith, số điện thoại hai nhà hàng xóm

- Đó là những số cần thiết cho tất cả những trường hợp khẩn cấp, - bà nói.

Karen gật gật đầu nhưng cô biết rằng mình chẳng cần dùng đến nó trong khoảng thời gian ngắn ngủi như vậy.

- Không, - Keith lại hét lên và Karen tự hỏi chẳng biết nó có nói được gì khác ngoài từ ấy không.

- Chúc ngủ ngon nhé Keith, - bà Collin nói, - chị Karen sẽ cho con ngủ ngay bây giờ. Và sáng mai lúc tỉnh dậy thì bố mẹ đã về nhà rồi.

- Không, - nó gào.

Cánh cửa đóng lại, Karen nhìn quanh phòng. Karen cố gắng thoát khỏi cánh tay cô.

- Đây, - Karen nói và đi về phía nhà bếp, - Đây là phòng của em à?

- Không, - nó hét.

cô lại mở cửa một phòng khác. Đó là phòng tắm. – Ô, đây là phòng em ư?

- Không – Keith nói, không còn gào lên nữa. Cậu nhìn Karen. – Phòng tắm, - cậu nói.

Karen đi về phía cầu thang.

- Chúng ta cần phải tìm ra phòng của mẹ, - cô nói rồi đặt Keith xuống. “Mình lên gác đi”, cô ngạc nhiên khi thấy Keith tự trèo cầu thang, cũng may vì cô cũng chẳng đủ sức bế nó lên gác.

Trên tầng, cô thấy một phòng ngủ lớn với một chiếc giường đôi.

- Đây là phòng của em à?

- Không, - Keith nói và cười, Cậu ta có vẻ thích trò chơi này.

Karen tiếp tục mở thêm hai cánh cửa, một là phòng tắm còn một là nhà vệ sinh, Keith lại cười vang. Cuối cùng thì cũng về được phòng, vừa đưa Keith vào được cũi thì chuông điện thoại reo vang. Không thể tin được nửa tiếng lại trôi qua nhanh thế.

- Chị phải đi nghe điện thoại đây, - Cô nói với Keith

- Không, - nó lại gào lên.

Cô không muốn nó khóc.

- Lại đây nào. Hãy chỉ cho chị biết điện thoại đặt ở đâu?

cô bế Keith ra khỏi cũi, điện thoại réo lần hai.

- Đây, - Keith nói và mở cửa nhà vệ sinh trong phòng cậu.

- Không, - Karen nói. Điện thoại réo lần ba.

- Ở đây, - Keith chạy vào phòng tắm.

- Không, - Karen đã bắt đầu quát.

- Điện thoại réo lần thứ tư. Cô biết chắc rằng là điện thoại ở trong phòng ngủ lớn nhưng cô không thể để Keith lại một mình, đó là qui tắc đầu tiên trong của việc trông trẻ, Elaine đã nói như vậy. Đừng bao giờ bỏ mặc đứa trẻ một mình trừ khi nó đang ngủ hay đã đủ lớn để tự chăm sóc lấy mình.

Điện thoại réo lần thứ năm.

Karen bế Keith và chạy tới phòng ngủ. Điện thoại đặt ngay cạnh giường. Cô trả lời điện thoại với cái giọng không được khỏe.

- Xin chào.

- Chào chị, Karen. Công việc của chị sao rồi.

Trong một lát, Karen không thể tìm được. – Aldo, - cô hét lên bực tức, - Mày gọi tao làm gì hả? Tao đang rất bận không phải lúc nói chuyện với mày.

- Em chỉ muốn hỏi xem công việc ra sao thôi, - Aldo nói.

- Tội tệ, - Karen dập máy. Cô bế Keith quay trở lại phòng.

Điện thoại lại réo vang.

- Ôi, không, - Karen nói.

Lại bế Keith, cô chạy đến điện thoại. Lần này thì rất có thể là bà Collin, nghĩ vậy nên cô làm cho giọng mình trở nên ồm yếu đến thảm hại: “Xin chào”, cô hi vọng nghe như sắp chết đến nơi.

- Karen con không sao chứ?, một giọng nói lo lắng cất lên từ bên kia đầu dây. Bà Sossi!.

- Mẹ, làm sao con có thể làm tốt công việc của mình nếu cả nhà cứ gọi con như thế, - Karen phàn nàn.

- Aldo nói với mẹ rằng con đang gặp chuyện khủng khiếp.

- Chúng chỉ tồi tệ khi con phải dừng công việc trông trẻ để nói chuyện với mẹ và nói qua điện thoại, - Karen nói. – Rất tiếc là con đã không nhớ ra rằng cứ ba phút mẹ lại gọi cho Elaine khi chị ấy đi trông trẻ, - Karen dập mạnh máy xuống.

Cô bế Keith lên và mang nó trở về cũi. Keith ngồi trong cũi, cười toe toét.

- Điện thoại, - nó nói. Karen lắng nghe nhưng chuông chẳng kêu nữa.

- Không đâu, - cô nói, - Chẳng còn cú điện thoại nào nữa, - Đúng lúc ấy chuông lại reo.

Cô đã giận thật sự. Cô lại bế Keith và lao vào phòng điện thoại

- Con đã bảo là đừng gọi điện đến đây nữa, - cô gào lên trong máy.

- Karen? Có chuyện gì vậy? Cháu không sao chứ? – Không phải mẹ cũng chẳng phải

Aldo hay ông Sossi. Lần này đúng là bà Collin.

- Ô, Karen bối rối nói – Cháu vẫn khỏe. Cháu không nghĩ là cô. Mọi thứ đều tốt đẹp cả - Dừng một chút cô đã nhận ra sự sai sót của mình. – À, có nghĩ là mọi thứ không được tốt. Cháu thấy mệt lắm. Vì thế nên cháu tưởng cô là mẹ cháu. Cháu gọi cho mẹ vì hình như cháu bị ốm. Mệt quá! Cháu chẳng biết bị làm sao. Có thể là bị cảm hay do virus. Cháu nghĩ cô nên trở về nhà ngay.

- Thật kinh khủng, - bà Collin nói, - Cháu hãy tránh xa Keith ngay. Cô sẽ trở về ngay lập tức.

Karen gác máy.

- Ôi Keith, chị suýt quên mất nhiệm vụ, - cô nói với cậu bé.

Chuông kêu, Karen không thể tưởng tượng được rằng ông bà Collin về nhanh đến thế.

Karen chạy xuống cầu thang và nhìn qua cửa sổ phòng khách. Một phụ nữ đã già đứng cạnh cửa, trên tay là hộp bánh lớn. Bà ta chẳng có gì là ăn trộm cả, vì thế Karen mở cửa.

- Bà là bà ngoại của Keith, - bà ta tự giới thiệu, - còn mấy người nữa ở phía sau nhà. Trong xe họ có bánh, quà và nhiều thứ nữa. Mau mở cửa để họ kịp giấu những thứ ấy đi trước khi con gái và con rể ta trở về.

Keith vui vẻ chạy đi chạy lại, đây quả là một buổi tối đặc biệt với cậu ta, còn Karen vào bếp mở cửa sau. Có sẵn hai mươi người đã đứng sẵn đó, tất cả đều cầm trên tay những gói quà. Họ vào nhà và nhanh chóng giấu mọi thứ dưới ghế trong phòng khách.

Karen nghe thấy xe đỗ ngoài cửa.

- Cháu nghĩ là cô chú về rồi đấy.

Đúng vậy, cô vừa mở cửa ra ông bà Collin đã bước vào.

- Karen! Chúng tôi đã quay lại đây, - bà Collin nói như hét. Nhìn thấy Keith đứng cạnh cô, bà ấy nói với Keith, đừng lại gần Karen. Chị ấy đang ốm đấy.

- Không, - Keith nói. Cậu ta có vẻ như không muốn bố mẹ trở về sớm như vậy. Không có họ nó có thể chơi thoải mái những trò chơi mà nó thích.

Bỗng nhiên tất cả những người trốn sau ghế đều đứng cả dậy, họ đồng thanh:

- Chúc mừng sinh nhật!

Bà Collin chẳng nói được lời nào.

- Chúc mừng sinh nhật em yêu, - ông Collin nói. Em đã sống được một phần ba thế kỷ rồi đây.

Bà Collin nhìn bạn và con trai đang mở những gói quà ngộ nghĩnh, rồi đưa mắt nhìn cô bé trông trẻ.

- Karen, tức là cháu không bị ốm à?

Karen cười toe toét”

- Chúc mừng sinh nhật cô.

Karen mong sớm được trả 50 cent để trở về nhưng ông Collin muốn cô ở lại giúp đỡ việc dọn dẹp, cô đã giúp bà ngoại Keith bày bánh trái. Ngoài hộp bánh của bà ra thì tất cả những thứ còn lại đều do bạn bè đem đến. Có hai cái bánh sand-uych to, bao nhiêu là lọ dưa ngâm dấm, khoai tây trộn xà lách. Karen nhăn mũi khi ngửi thấy mùi mayonaise, cả ngày hôm nay cô đã ngửi nó quá đủ rồi.

Thật là một tối kì lạ! Cô đã làm đủ các nghề: người trông trẻ, diễn viên và người phục vụ. Cô không thể chờ đợi lâu hơn để kể cho cả nhà nghe câu chuyện của mình mặc dù có xấu hổ với cách nói qua điện thoại ban nãy.

Đến giờ về, ông Collin đưa cô mười đô la.

Hôm nay số tiền nhiều hơn bởi vì đây không phải là một công việc bình thường, - ông nói.

Karen, - bà Collin nói, - cô mong là cháu thường xuyên trông Keith cho cô chú. Keith có vẻ thích cháu đấy.

Bắt đầu từ tuần này cháu có thể trông Keith được không? – ông Collin hỏi.

Được ạ, - Karen sung sướng trả lời, - Cháu thích Keith lắm ạ, - cô nói thật, không hề đóng kịch chút nào.

V. JONH DARK VÀ NHỮNG BÀI TẬP KHÁC.

Bài tập là một sự đau khổ lớn. Karen nghĩ như vậy. Dù trong ngày có làm việc gì đi chăng nữa thì trong đầu cô không thể xóa được những lời trách móc của cô giáo hay bộ mặt cau kỉnh

của mẹ. Và điều đó làm cô nhớ tới đồng bài tập chưa làm. Tuần này lại phải viết bài luận bằng tiếng Anh, rồi phải nghĩ ra một vấn đề khoa học để thảo luận vào tháng mười hai. Cả hai môn học làm cô chán đến phát khóc. Cô chỉ ao ước không phải đi học và được ở nhà làm tất cả những việc mình thích.

Cô thích giam mình trong bếp để chế biến ra những món ăn ngon miệng. Còn Elaine mặc dù học giỏi nhưng rất ghét phải chiu đầu vào bếp, trừ giờ ăn.

Vì thế, thay vì ngồi làm bài tập. Karen suốt ngày ở trong bếp chế biến một món ăn mới. Hôm nay cô làm hai ổ bánh mì. Trước đây cô chưa bao giờ nướng bánh mì nhưng xem ra cũng rất dễ và rất thú vị khi nặn thành hình. Cuối cùng, chiếc bánh đã nằm trong lò nướng, chắc lúc ra lò trông nó chẳng khác gì mua ngoài siêu thị cả.

Bước ra khỏi bếp, cô thấy bố đang ngồi xem bóng đá trong phòng khách, còn mẹ thì chẳng thấy đâu. Karen đoán rằng bà đã đi chợ mua sắm những đồ dùng trong nhà. Mẹ cô luôn dành chiều chủ nhật cho những công việc như thế.

Karen lên gác, cửa phòng Aldo chưa đóng và cô nhìn thấy nó đang nằm rầu rĩ trên giường.

- Chuyện gì vậy, - cô hỏi.

- Em vừa nhớ ra là ngày mai phải nộp bài viết về John Dark nhưng quên đến thư viện.

- Em phải lập kế hoạch trước chứ, - Karen trích dẫn nguyên xi lời mẹ, trong một tuần lễ không biết cô phải nghe câu đó bao nhiêu lần. – Nhưng John Dark là ai cơ?

- Ông ta là một người rất nổi tiếng. Cả lớp em phải chọn cho mình một nhân vật lịch sử để viết và thảo luận về họ.

- Chị chưa bao giờ nghe đến ông ta cả, - Karen nhún vai. - Ông ấy không thể nổi tiếng được.

- Em cũng biết điều đó. Em đã tìm trong cuốn bách khoa toàn thư nhưng chẳng thấy tên ông ta. – Aldo thở dài.

- Nhưng cuốn sách đó xuất bản từ lâu rồi, - Karen nói, cô nhớ là có lần mẹ nói bố mua nó từ

năm 65 cơ.

Hoặc cũng có thể là em bỏ sót chẳng – Karen gợi ý. – Chị sẽ giúp em.

Hai đứa đi tới giá sách, kệ nệ đặt cuốn bách khoa xuống. Nó được xuất bản vào năm 1962, nhờ John Dark nổi tiếng sau đó một năm thì sao nhỉ? – Karen tự hỏi không biết ông ta có phải là phi hành gia không.

Cô đưa mắt dò cột tên có chữ D ở đầu, nhưng vẫn không tìm thấy.

chị thấy chưa, - Aldo nói – Chẳng có đâu.

Em có biết tẹo gì về John Dark không?

Không ạ.

Em có biết tại sao ông ta nổi tiếng không? Hay là ông ấy là một nhà khoa học?

Em không biết.

Ông ta có phát minh ra được thứ gì không nhỉ?

Em không biết.

Em có nghĩ ông ấy là một nhà chính trị gia không?

Em không biết

Vậy tại sao em biết tên ông ta?

Em cũng chẳng biết nữa, - Aldo nói, - Cô giáo em đưa ra hàng loạt cái tên và mỗi người phải chọn lấy một để thảo luận về họ. Lúc cô đọc đến John Dark thì em đã giơ tay lên. Lẽ ra em nên chọn vua Lu-I mười sáu.

Lu-i mười sáu? – Karen nói. – Thế còn có tên nào nữa kh ông?

Maria Antoinette, DeDe chọn cô ta, và còn nhiều nhân vật nữa trong lịch sử nước Pháp.

Lịch sử nước Pháp ư? Chị dám cá là chị Elaine biết đấy!

Vừa may suýt chút nữa là Elaine ra khỏi nhà.

Chị Elaine ơi, chị đã bao giờ nghe nói đến John Dark chưa? – Karen hỏi.

Chưa, - Elaine vừa nói vừa xốc lại túi xách của mình.

Aldo nói, John Dark là một nhân vật lịch sử quan trọng ở Pháp, - Karen nói, - Em biết là chị biết rất rõ về lịch sử nước Pháp.

Elaine nghĩ một lúc rồi thốt lên:

John Dark à? Jeanne d’Arc! Dĩ nhiên là chị đã nghe nói về cô ta. Trong tiếng Pháp người ta đọc là Jeanne d’Arc. Em trai ạ, đó không phải là đàn ông đâu, - Nói rồi cô đóng cửa và đi.

Karen quá vui mừng khi biết được bí mật về John Dark nên cô không hề giận Elaine vì đã trêu mình. Cô lao vào phòng Aldo, giở cuốn bách khoa và tra lại vần D”

Ông ấy là Jeanne d’Arc. Em phải viết về Jeanne d’Arc chứ không phải John Dark, - Aldo nói.

Karen lại lật cột A và tra nhưng cũng chẳng thu được kết quả gì.

Cuốn từ điển này hình như bị dỏm, - Aldo phàn nàn.

Gượm đã, - Karen nói, - Mình thử tra cột J xem sao.

Nhưng cô em bảo người ta viết theo chữ cái đầu của vần sau cùng, - Aldo nói.

Nhưng cũng có lúc cô giáo nhầm chứ, - Karen nói một cách hi vọng.

Thật đúng vậy, ở vần J có một bài viết dài về Jeanne d’Arc.

Nhìn này, Aldo, ảnh của cô ta đây!, - Karen hét lên vui sướng.

Ôi, John Dark là đàn bà ư? – cậu vừa nói vừa nhìn vào tấm ảnh in trên trang giấy vừa nói với vẻ thất vọng. – Thế tại sao tên là John Dark nhỉ?

Không đâu, bởi vì trong tiếng Mỹ Jeanne d’Arc phát âm là John Dark. Bà ta rất nổi tiếng đấy.

Chao ôi, bây giờ mới rắc rối đây, - Aldo nói.

Sao cơ?, - Karen ngạc nhiên hỏi. – Con trai vẫn có thể viết bài luận về đàn bà được mà. Có vấn đề gì đâu.

Không đâu chị Karen. Bọn em còn phải đóng giả thành những nhân vật đó và diễn về họ nữa. Làm sao em có thể mặc đồ con gái được?

Karen cười sặc sụa:

Thế lúc em nhận ra John Dark cô giáo có nói gì không?

Cô chỉ nói là: Chắc hẳn hôm đó sẽ thú vị lắm. Nhưng em chẳng biết cô muốn ám chỉ điều gì.

Ô, ô, ô, chờ một lát nhé, chị quên mất cái bánh mì trong lò nướng rồi, - Karen hét lên và lao xuống bếp. Cô lo lắng mở nắp lò. May sao nó mới cháy xém, cô cắt bỏ phần đen đi rồi bọc vào cái khăn mặt đắp nước.

Trông chẳng giống bánh mì tẹo nào, - Aldo nói.

Cứ chờ xem.

Chúng rời khỏi phòng bếp và tiếp tục bàn luận về Jeanne d’Arc.

Aldo gọi điện cho DeDe để hỏi xem nên làm thế nào.

Đừng cười nữa, - nó quát vào điện thoại.

Cô ấy sắp sửa mua bộ tóc giả để đóng giả là tóc ngắn bởi vì Maria Antoinette cũng tóc

ngắn, - Aldo với Karen sau khi đã đập máy, - Em mong mình sẽ làm được cái gì đó tương tự như vậy.

Đúng đấy, chắc chắn chúng ta có thể chuẩn bị tốt cho buổi học của em sắp tới, - Karen an ủi. Không khéo lại làm cho cả lớp ngạc nhiên ấy chứ.

Cô nghĩ và lại nhìn vào trang sách nói về Jeanne d'Arc.

À, để chị bỏ bánh vào lò đã nhé, rồi chị sẽ nói cho em biết điều này, - Karen nói. – Chị vừa nghĩ ra ý này hay lắm.

Karen quay trở lại với cuộn giấy nhôm mỏng.

Đây. Chúng ta có thể dùng nó đấy. Em lấy cho chị một đoạn dây kim loại phơi quần áo này, một tờ giấy cũ khổ to này, một cây nến và một cây gậy bóng chày.

Chị lại sắp sửa thành vị cha cố rồi đấy, - Aldo nói sau khi nghe xong bản danh sách những thứ mà Karen yêu cầu. – Thế đến chị lại muốn em mang đến hai chú chuột bạch để làm lễ hạ.

Em nghĩ là chị nên để ý đến cái bánh mì của mình thì hơn.

Không, không. Nó sẽ có tác dụng, em cứ đem ra đây đi.

Aldo chạy vòng quanh nhà để lấy hết những món đồ đặc biệt mà cô chị yêu cầu.

Chị nghĩ vẫn còn thiếu, - Karen nói khi Aldo đặt các thứ xuống sàn, - À, đúng rồi, đem cái mũ xanh da trời của em vào đây. Cái mũ mà bà ngoại tặng em vào mùa đông năm ngoái và em chê là con gái đó.

Aldo bới tung mớ đồ của nó trong phòng lên và tìm thấy cái mũ.

Trông xấu quá, em chẳng thích tẹo nào.

Được rồi, nó sẽ rất có ích cho ý định của chị, - Karen nói và chỉ vào ảnh của Jeanne d'Arc. – Em nhìn đây này, cái mũ xanh của bà ta cũng gần giống chiếc của mình. Khi nào đến lượt mình, em hãy tắt hết đèn đi rồi châm nến lên. Sau đó quấn tờ giấy quanh người, đội mũ vào, và em có thể nói rằng mình là hồn ma của Jeanne d'Arc.

Thế còn cái gậy bóng chày?

Bọc nó vào tờ giấy nhôm, và nó sẽ là cây gậy niệm chú của em.

Hay đấy chứ. Trong bóng tối, em sẽ chẳng phải ngượng khi đóng vai đàn bà.

Ngoài ra, đọc về bà ta, em cũng biết là bà ấy rất dũng cảm và có cá tính mạnh mẽ mà. Em biết không, thậm chí bà ấy còn trở thành thánh nữa đấy.

Thế còn dây treo quần áo làm gì hả chị? Chẳng lẽ lại để em treo quần áo sau khi diễn xong à?

Không, không, - Karen nói. - Đây, - cô vừa nói vừa nhặt nó lên. - Em hãy uốn nó lại rồi bọc giấy nhôm vào, nó sẽ trở thành cái vòng mũ. Sau đó, khi gần xong bài nói, em đội nó lên đầu để chứng tỏ rằng em đã trở thành thánh.

Ôi, thú vị nhỉ, - Aldo thốt lên. - Cảm ơn chị đã giúp em. Em tin chắc mình sẽ đạt điểm cao.

Karen liếc nhìn đồng hồ:

Để chị xem bánh ra sao rồi. Chắc là được rồi đấy.

Mùi bánh nướng tỏa ra thơm phức khắp nhà. Mọi người đã vào bếp đông đủ rồi. Elaine là người đầu tiên, sau đó đến ông Sossi bởi vì trần bóng vừa nghỉ mười lăm phút. Còn bà Sossi ngồi trong bếp xem lại bảng danh sách những món đồ mình vừa mua và khoe với cả nhà về tài mặc cả của mình:

Nhìn này, - bà nói một cách tự hào và giơ lên một cái gạt tàn nhỏ. - Cái này kiểu dáng mới nhất đó thế mà chỉ có hai mươi cent.

Nhưng trong nhà chẳng có ai hút thuốc nên chẳng ai thích món đồ ấy cả.

Không ai nhìn bà Sossi, họ còn bận trông vào cái bánh nướng của Karen. Ngay đến hai con mèo Peabody và Poughkepsie, cũng nhảy vào bếp. Hai ổ bánh mì trông thật hấp dẫn, còn mùi vị thì khỏi chê.

Có lẽ phải để cho nguội đã mẹ nhỉ?, - Karen hỏi.

Chị không thể đợi được nữa, - Elaine nói và bỏ bơ trong tủ lạnh ra, Aldo với lọ mứt đậu phộng trên chạn bát, ông Sossi lấy lọ mứt dâu tây, còn bà Sossi lục từ trong giỏ thức ăn ra hộp pho mát. Mọi thứ đã bày ra, không ai có thể đợi được nữa.

Karen cầm dao cắt một ổ bánh ra thành từng miếng, dù biết nên để cho nguội bớt nhưng cô háo hức muốn xem bánh như thế nào.

Chắc chắn rất giống bánh ngoài nhà hàng đấy, chị Karen, - Aldo nói.

Nhưng phải nếm xem đã, - Karen sung sướng đáp.

Chẳng ai nhận xét điều gì vì miệng đầy bánh, nhưng đầu thì gật gù và những cánh tay lại đưa ra lấy miếng bánh thứ hai.

Karen, - Aldo nói khi đã nhai xong. – Chị đúng là một thiên tài! Đầu tiên là John Dark và bây giờ đến chị đấy. Chị giỏi thật!

Karen nghĩ về điểm số bài luận cô sẽ phải nhận trong mấy ngày nữa. Chắc chắn nó không thể là bài của một thiên tài được rồi.

John Dark ư?, - bà Sossi hỏi, - John Dark là ai?

“Ông ấy” là một người đàn bà nổi tiếng mà con phải làm luận về bà ta, và chị Karen đã giúp con đấy. Nhờ chị ấy, con tin chắc là mình sẽ được loại A.

Karen học chương trình lớp năm rất tốt, - Elaine nói. – Nhưng lại quá tồi tệ nếu ở lớp tám.

Karen thè lưỡi trên chị Karen và kéo ổ bánh mì về phía mình trước khi cô kịp cắt thêm một miếng nữa. Cô gói nó vào trong mảnh giấy nhôm lúc này Aldo bỏ lại sau khi đã làm xong cây gậy thần chú. Mẫu bánh này sẽ là bữa sáng khá tốt cho ngày mai.

VI. NGÀY HỘI HÓA TRANG.

Năm nay ngày hội hóa trang vào đúng thứ bảy. Bà Sossi đã chuẩn bị sẵn những thanh kẹo sữa nhỏ để tặng cho những cô cậu nhóc đến gõ cửa nhà mình. Cô bạn Sandy của Elaine tổ chức bữa tiệc nhỏ tại nhà vì thế hai đứa phải dành ra bao nhiêu là thời gian để chuẩn bị quần áo, bánh kẹo và trò chơi. Còn Aldo cùng DeDe và đám bạn của nó sẽ đi gõ cửa mọi nhà trên phố chúc mừng họ và lấy quà.

- năm nay mẹ may mắn đấy mẹ ạ, - Aldo nói khi chuẩn bị cho buổi lễ sắp tới, - Mẹ sẽ chẳng phải mua hay may quần áo hóa trang cho con.

- Con sẽ không mặc chúng à?

- Có chứ ạ. Nhưng mà con đã có một bộ tuyệt vời rồi.

- Bộ nào thế? – Elaine hỏi.

- Em sẽ mặc bộ quần áo của John Dark. Nó đã đem đến cho em điểm A ở trường và nó cũng sẽ rất tuyệt trong ngày hội hóa trang này.

- Hay lắm, - bà Sossi tán thành.

- Vâng, đúng đấy, - Elaine nói với mẹ. – Có thể nó là đứa duy nhất trong đám con trai của cả nước này mặc đồ của bà Jeanne d’Arc, mẹ nhỉ.

Aldo cười toe toét. Nó rất hài lòng với kế hoạch của mình và chẳng mảy may ngượng ngùng khi mặc đồ đàn bà.

Người duy nhất trong gia đình không có kế hoạch gì hết là Karen. Cô vẫn cứ mong là ông bà Collin gọi điện nhờ trông Keith. Cô đã quá lớn để chơi trò giống bọn Aldo trong ngày lễ. Cũng có lúc cô thắc mắc, chẳng biết tại bạn trong lớp có tổ chức gì không nhưng chưa bao giờ cô

nghĩ đến chuyện hỏi bọn chúng, có thể là chúng đi dự tiệc hết cả nhưng cô không được mời. Karen chờ mong sao ngày này chóng qua.

Ba ngày trước khi lễ hội hóa trang bắt đầu, Karen đi học về với tờ giấy mời trên tay:

- Con không thể tin được, - cô lắc lắc đầu ra vẻ không tin tưởng. - Đã ai nghe thấy cái tin nào tương tự như thế chưa?

Bà Sossi nhìn qua vai Karen và đọc mẩu giấy trên tay cô. Đó là thiệp của cô giáo Nesbitt, cô giáo toán của Karen, mời tất cả học sinh trong lớp đến nhà cô dự buổi lễ hội.

- Nó chẳng phải là rất thú vị sao?, - bà Sossi nói. - Nhà cô ở ngay trong thị trấn này, mẹ đoán là cô muốn dành cho bọn con một ngày nghỉ tuyệt vời sau những buổi học toán căng thẳng.

- Thú vị ư mẹ? - Karen hỏi. - Cả tối ở với cô giáo toán? Cả một tối thứ bảy? Không đâu, con sẽ ở nhà.

- Đừng ngu ngốc như thế. Các bạn con cũng sẽ đến đấy và đấy là một dịp tốt để hòa đồng với tập thể.

Karen nhún vai. Chẳng lẽ mẹ cô không nhận ra rằng ở trường cô không có ai thực sự gọi là bạn hay sao? Tất nhiên cô biết hết tên những đứa trong lớp và chúng cũng có gật đầu chào khi gặp trên phố, nhưng không thể gọi là bạn được.

- Con nghĩ mình nên ở nhà thì hơn. Gặp mặt cô giáo toán năm ngày một tuần là quá đủ rồi. Con chẳng bao giờ có ý định dùng cả tối thứ bảy ở nhà cô đâu.

- Nhìn này, - bà Sossi nói, cố tình lơ những lời vừa rồi của Karen đi. - Trong ngày này quần áo là quan trọng, vì thế mẹ sẽ giúp con chọn một bộ thích hợp.

- Con đã nói không đi là không đi mà. Mẹ đừng bắt ép con.

Cô cho rằng vấn đề này sẽ kết thúc ở đây nhưng bà Sossi vẫn chưa chịu dừng. Hôm sau bà lại hỏi Karen.

- Chắc bạn con đã có đủ những bộ đồ hóa trang để mặc đến nhà cô Nesbitt rồi nhỉ?

- Con không biết. Con nghĩ sẽ chẳng có ai đến đâu.

- Tại sao không?

- Con đã nói với mẹ là chẳng có đứa nào muốn mất cả ngày thứ bảy với cô giáo toán cả đâu.

- Được thôi. Nhưng hãy thử tưởng tượng xem, nếu con tổ chức một buổi tiệc mà chẳng có ai đến dự con sẽ cảm thấy như thế nào? Vì thế mình nên lịch sự, con ạ. Đó là điều tối thiểu ở mỗi người.

Karen từng nói với mẹ rằng cô sẽ chẳng bao giờ tổ chức một buổi tiệc vì biết chắc không ai thèm đến. Thật ngu ngốc cô mới dự tiệc nhà cô Nesbitt. Nếu biết rằng không ai muốn dự tiệc của mình thì việc gì phải đến dự tiệc nhà người khác như vậy.

ở trường Karen để ý nghe nhưng chẳng thấy ai nói sẽ đến nhà cô Nesbitt cả. Cố gắng mãi cô cũng hỏi được đứa bạn ngồi cạnh trong tiết toán:

- Cậu sẽ đến dự bữa tiệc nhà cô giáo toán chứ?

- Cậu nghĩ là mình điên à?

- Không, - Karen nói. – Nhưng tớ chỉ hỏi thử vậy thôi.

- Con sẽ là người duy nhất đến đó, - Karen nói với mẹ khi bà nhắc lại chuyện này vào sáng thứ bảy.

- Karen, mẹ yêu cầu con điều này: Mẹ muốn con đến nhà cô Nesbitt. Con chẳng phải là học sinh giỏi giang gì để được cô để ý đến. Điều tối thiểu là con phải cho cô thấy được mình là một đứa trẻ ngoan ngoãn ngay cả khi không làm được bài tập về nhà.

Karen nhìn Aldo quần băng giấy quanh người và gắn cái vòng kim loại lên đầu. Nó đã chuẩn bị đầy đủ cây gậy niệm chú và một chiếc túi.

Jeanne d'Arc đâu có chết vì cái túi ấy, - Elaine nói khi cô bước xuống cầu thang.

Ai biết được? – ông Sossi đáp. – Một chiếc túi xách có thể làm thay đổi cả cuộc đời bà ta thì sao?

Con cần nó để đựng quà của mọi người, - Aldo nói khi đã chạy ra khỏi cửa.

Karen nhìn chị Elaine. Chị mặc nửa giống dân du mục nửa giống nghệ sĩ ba lê và còn giống gì nữa có chúa mới biết được.

Chị định đóng giả làm ai thế?

Elaine mặc bộ quần áo da sát người của diễn viên múa, tất ngắn và bộ cánh bướm sau lưng. Cô còn đeo rất nhiều đồ trang sức và phấn son trang điểm.

Chị mặc một mới nhất đấy, - Elaine hãnh diện nói.

Chuông reo đúng lúc Elaine định đi. Hai co bé trong hình dạng chuột Mickey đã đứng đợi sẵn. Karen mong rằng mình được bé lại như thế. Cô đặt hai thanh kẹo sữa nhỏ vào tay mỗi đứa và đóng cửa lại.

Karen, mẹ đã sẵn sàng chở con đến nhà cô Nesbitt. Bố sẽ ở nhà mở cửa và tặng quà cho bọn trẻ con.

Nói rồi bà đưa cho Karen gói giấy:

đây là gói bánh cà rốt con làm tuần trước. Mẹ lấy ra khỏi tủ lạnh cho bớt giá rồi đấy. mẹ chắc là cô Nesbitt sẽ rất vui với món ăn thêm này.

Karen không hiểu sao mình lại bước vào xe ô tô., cũng chẳng hiểu tại sao mình lại đồng ý đi nữa. Cô cảm thấy không thể điều khiển nổi bản thân và chẳng nghĩ ngợi gì cho đến khi bà Sossi nhắc lại những điểm kém môn toán. Lúc này định thần lại được, cô tự nhủ chẳng đứa nào biết được mình đi, mình chỉ ngồi một lúc rồi về, và Karen tưởng tượng ra cảnh cả bữa tiệc chỉ có mình cô.

Bà Sossi dừng xe trước cửa nhà cô Nesbitt.

Con có muốn mẹ vào cùng gặp cô giáo không?

Không ạ. Hôm nay đâu phải là ngày họp phụ huynh, mẹ, - Karen nói nhanh. - Con sẽ trở về sớm, rất sớm. - Có thể là sau mười lăm phút, cô tự nhủ.

Cô bước ra khỏi xe và nhấn chuông cửa.

Cửa mở. Cô Nesbitt mặc bộ quần áo đen đóng giả làm phù thủy. Chao ôi, Karen nghĩ, không bao giờ mình có thể tưởng tượng được trông cô lại giống phù thủy đến thế.

Chào em, Karen, - cô Nesbitt vừa nói vừa đưa tay mời Karen vào. - Em là người đến sớm nhất đấy.

Karen chợt nhận ra rằng lời mẹ rất đúng bởi vì cô trông thấy thái độ vui vẻ của cô giáo. Cô Nesbitt là người thích các ngày lễ, đặc biệt là ngày hội hóa trang, và chắc chắn nếu không có ai đến dự cô sẽ buồn lắm.

Em đem đến cái bánh cà rốt mà em tự là lấy đây ạ, - Karen nói.

Em tự làm được ư? - cô Nesbitt vừa ngạc nhiên hỏi vừa mở gói giấy bọc ngoài và để nó lên trên cái bàn lớn chứa đầy những đĩa bánh rán và một bình nước táo ép.

Em thử nếm bánh rán đi, - cô giáo nói. - Cô đang sợ rằng mình mua hơi ít nhưng bây giờ đã có thêm gói bánh cà rốt. May quá. Cô sẽ phải nếm thử một miếng trước khi nói bị tấn công sạch.

Karen nhìn căn phòng. Bữa tối cô ăn hơi ít và cảm thấy mất ngon khi nghĩ đến buổi tiệc, vì thế bây giờ cô có thể ăn hai, thậm chí ba cái bánh rán.

Ôi, Karen, em làm bánh ngon lắm, - cô Nesbitt nói. - Em học ở đâu vậy?

Trước khi kịp trả lời, chuông cửa lại réo vang. Karen chợt có một ý kiến. Cô sẽ bảo cô giáo toán đưa hết bánh rán cho những đứa trẻ đến gõ cửa, vào cuối bữa tiệc, bánh ở trên bàn hết, có

thể tự dối mình rằng bữa tiệc rất vui vẻ, ngay cả khi chẳng ai đến dự, chỉ trừ một học sinh dốt toán nhất lớp.

Cô Nesbitt mở cửa. Ba nhân vật trong ba bộ hóa trang xuất hiện.

Vào đi! Vào đi dù em có là ai đi chẳng nữa, - cô nói vui vẻ.

Họ bước vào nhà. Cả ba đều giống bù nhìn, dưới ống tay áo thò ra mấy cọng rơm trông thật nực cười.

Chúng em chào cô ạ, - một trong số họ nói.

Karen nhận ra người này qua cái giọng khàn khàn. Hẳn là Roy nevin học cùng lớp. Karen đã nghe hẳn nói với bạn mình là sẽ không đến dự tiệc. Chuông cửa lại réo. Cô Nesbitt lại ra mở cửa. Một con ma bước vào, khoác trên người một tấm vải lớn kéo lê trên sàn nhà.

Cửa vừa đóng thì chuông lại kêu vang. Karen đứng thu vào một xó, cô cảm thấy ngạc nhiên và xấu hổ.

Bây giờ cô mới thấy rằng cả lớp sẽ tới đông đủ mặc dù trước đó họ nói rằng sẽ không đến. Chắc bọn chúng cũng bị bố mẹ bắt buộc giống cô vậy.

Căn phòng đầy người, một cô bạn gái mặc đồ của chị rộng thùng thà thùng thình, một cậu mặc quần bò của bố, đội thêm cái mũ màu xanh trông như con chuột khoác mảnh vải rộng, chỉ riêng Karen là không hóa trang.

Con ma ban nãy tiến đến gần Karen:

Tớ nói với cậu là tớ không đến nhưng mẹ tớ bắt.

Karen nhận ra đó là Annette Rubin:

Mẹ tớ cũng bắt tớ đến đây. Nhưng giá mà mẹ tớ bắt tớ mặc đồ hóa trang như cậu nhỉ.

Tớ có ý này hay lắm, chờ một lúc nhé. – Annette nói và đến gần cô Nesbitt thì thầm gì đó. Cô giáo ra khỏi phòng một chút và quay lại đưa cho Annette cái kéo.

Nhìn này, - Annette nói với Karen. – Mảnh vải này rất rộng, mình có thể cắt thêm hai lỗ nữa và cậu chui vào đây để làm hai con ma sinh đôi. – Nói rồi cô đo chỗ để cắt. – Đúng yên nào, - cô choàng tấm vải trắng lên người Karen. Cả hai chạy tới cái gương trong phòng và khi soi vào bốn mắt nhìn nhau cười tinh quái.

Annette nắm tay Karen:

Mình nên ngồi một chỗ thì hơn, đi lại vương vীu lắm.

Karen gật đầu dưới mảnh vải trắng.

Chuông cửa vẫn réo liên tục. Không chỉ có những đứa bạn ở lớp cô mà còn rất nhiều anh chị học sinh cũ cũng đến. Mọi người đứng xung quanh bàn ăn bánh rán và uống nước táo ép, đĩa bánh cà rốt đã hết nhẵn. Cô và Annette phải bỏ mảnh vải trắng ra khỏi đầu để ăn. Karen nhón một chiếc bánh rán mật nhưng chẳng may một giọt mật rớt trúng vào tên bù nhìn bên cạnh.

Ôi, tớ xin lỗi.

Không sao, chỉ là một giọt nhỏ thôi, - Roy Nevin vừa đáp vừa nhìn lên tấm vải của mình.

Ha ha... Cậu bù nhìn sợ ma sinh đôi nên không dám bắt đền phải không? – Annette hỏi vui.

Roy mỉm cười, cậu quay sang Karen:

Có phải bạn tự làm lấy món bánh cà rốt không?

Cô gật đầu, trong lòng sung sướng vô cùng.

Tớ rất thích kiểu bánh lẫn rau này. Có lẽ phải bảo mẹ tớ bắt chước cậu thôi. – Nói rồi cậu ta nhón một miếng bánh bỏ vào miệng và đi ra chỗ khác.

Karen và Annette bỏ tấm vải phủ ra cho đỡ vương, cả bọn vẫn ngồi cạnh bàn ăn và nói

chuyện rất vui vẻ. Cô Nesbitt giở bài ra bói cho mọi người. Cô nói về tương lai của Karen:

- Em có một ít trục trặc về các con số. – Karen gật gù bởi cô biết được thầy bói muốn nói tới con số nào. Cô Nesbitt lại tiếp: - Tuy thế, trong những tình thế hiểm nghèo ở em sẽ xuất hiện khả năng kỳ diệu.

Karen không gọi điện về nhà nhờ mẹ đến đón dù buổi tiệc diễn ra rất lâu và đã khá muộn. Cô và Annette nán lại để dọn dẹp bàn, chén đĩa. Hai cái đĩa to đựng bánh rán trống không.

- Bữa tiệc hôm nay thật vui vẻ, cô nhỉ, - Karen nói khi chào tạm biệt cô giáo.

- Cô rất thích những ngày hội hóa trang. Cám ơn em vì món bánh cà rốt rất ngon, lúc nãy cô phải tranh thủ ăn ngay từ đầu, nếu không, đi một vòng quay lại đã hết nhãn rồi.

Karen vui vẻ ra về và khi đã ngồi yên trên xe, bố cô hỏi:

- Bữa tiệc thế nào hả con?

Cũng được ạ, - cô đáp nhưng trong lòng thì biết chắc rằng nó tuyệt vời hơn nhiều so với từ “cũng được”. Cô nghĩ rằng may mà mình đã đi nhưng cô không nói cho bố biết điều ấy.

Có những điều mà người ta có thể giữ lại làm của riêng chứ, cô nghĩ và mỉm cười trong bóng tối khi nhớ lại mảnh vải trắng với bốn cái lỗ tròn, đĩa bánh cà rốt trống không và cậu bạn Roy trong bộ dạng một anh bù nhìn.

VII. HẮT HƠI VÀ CHẢY NƯỚC MẮT.

Sau bữa tiệc hôm đó, Karen mong là Annette sẽ ngỏ ý về cùng mình sau khi tan học. Karen đã bỏ lỡ hết thấy các cơ hội để có được một người bạn thân. Trong giờ ăn ở trường, cô ngồi cạnh mấy bạn nữ. Một số bạn khác gật đầu chào mỗi khi gặp trên đường nhưng cô không thể gọi đó là bạn. Cô vẫn tự an ủi bằng cách không nghĩ đến điều đó, cố gắng dùng thời gian cho việc nấu nướng, viết thư. Thỉnh thoảng vào ngày cuối tuần cô đi xem chiếu bóng với Aldo, và cũng có lần được Elaine rủ đi trượt patanh cùng với chị Sandy. Elaine thật may mắn. Chị ấy đã tìm được một cô bạn thân ngay khi vừa chuyển tới Woodside.

Mấy tuần trước, Karen dành khá nhiều thời gian cho việc trông trẻ, thậm chí ngay cả những buổi chiều vừa tan học về, bà Collin đã gọi điện nhờ trông Keith để bà đi chợ mua sắm hay đến bác sĩ. Công nhận là chơi với Keith cũng thú vị nhưng cô vẫn rất muốn có một người bạn thực sự cùng lứa tuổi và có thể Annette chính là người đó. Vì thế Karen luôn cố tình đi cạnh Annette khi chuyển tiết học hay khi đi ra hành lang, nhưng cô ta chẳng nói gì nhiều với Karen. Bữa trưa họ ngồi chung bàn với nhau nhưng Annette không hề bận tâm đến điều đó, cô ta chẳng thân thiện mà cũng chẳng lạnh nhạt. Karen bắt đầu thắc mắc tại sao trong buổi tiệc hôm nọ cô ấy lại vui vẻ với mình như thế, lại còn nghĩ ra chuyện làm con ma sinh đôi nữa.

Cuối cùng, sau nhiều ngày suy nghĩ, Karen quyết định sẽ kết thân trước bởi vì có thể là do Annette quá nhút nhát chẳng.

- Ngày mai bạn đến nhà tớ chơi được không? – Karen hỏi một cách hi vọng khi cùng với Annette bước ra khỏi lớp. Nếu cô ta ngại không muốn chơi với mình thì sao nhỉ, Karen nghĩ.

- Ôi, không được rồi. Tớ phải tập piano.

Lý do nghe rất chính đáng, dường như không phải là bịa đặt ra để tránh lời mời của cô, Karen hít một hơi thật sâu và tiếp tục.

- Thế còn ngày thứ tư?

- Cũng không được, - Annette trả lời, - cô giáo dự định là tớ sẽ tham gia buổi hòa

tấu vào sáng thứ bảy nên phải tập suốt ngày. Lớn lên tớ sẽ làm nhạc sĩ chơi piano

- Thật không? – Karen ngạc nhiên thốt lên. Cô chưa bao giờ được nói chuyện với một nhạc sĩ tương lai.

- Tớ chơi đàn từ hồi mới bốn tuổi cơ. Hàng ngày tớ phải tập ít nhất là ba tiếng. Đương nhiên điều đó làm tớ rất bận, nhưng để trở thành một nghệ sĩ piano thì không còn cách nào khác.

- Ôi, - Karen lại thốt lên, chẳng còn lý do gì để từ Annette đến nhà chơi trong khi cô ta rất bận như vậy.

Nhưng Annette mỉm cười và nói.

- Tuy thế nhưng tớ có thể đến nhà cậu vào thứ bảy. Hôm đó tớ chơi đàn vào buổi sáng còn buổi chiều rồi.

- Được đấy! – Karen reo lên. Cô nhảy chân sáo xuống đại sảnh dù tiết học này ở tầng hai.

Sáng thứ bảy Karen đã chuẩn bị đón tiếp cô bạn rất chu đáo: cô nướng một đĩa bánh bơ, chiên khoai tây giòn và làm thêm bánh bằng bột yến mạch nhưng phải giấu kĩ trước khi Elaine và Aldo nhìn thấy vì nó dễ “bốc hơi” lắm.

Annette đến sau bữa trưa. Karen đã chờ ở cửa. Hôm nay là lần đầu tiên cô mời bạn đến nhà chơi kể từ khi chuyển tới Woodside.

- Xin chào, - Annette vui vẻ nói.

- Tớ rất mừng vì cậu đã đến được, - cô dẫn bạn vào và giới thiệu với mẹ, Aldi cũng có mặt ở đó. Bà Sossi đang cài cúc áo mưa, bà định cho Aldo đi chữa răng còn chị Elaine thì chẳng thấy đâu.

- Cậu có muốn lên phòng mình không? – Karen hỏi, Annette gật đầu và cả hai cùng đi lên gác.

- Giá mà tớ có đàn piano để nhờ cậu chỉ cho cách chơi nhỉ! Tớ chắc là cậu chơi giỏi lắm.

Annette lại gật đầu đồng ý. Cô hắt xì một cái khi bước vào phòng Karen.- Phòng cậu đẹp đấy,- cô nói. – Tớ phải ở chung phòng với em gái.

- trước kia, hồi ở trong thành phố, tớ cũng ở chung phòng với chị mình. Bây giờ đã có phòng riêng, tránh được sự tò mò của bà chị cả hay cái kính. Karen vô tư đáp, khi cô nhớ ra rằng Annette cũng là chị cả trong gia đình thì đã quá muộn.

Annette lại hắt hơi.

- Ôi, cậu có giấy ăn không?

- Cậu có nghĩ là mình bị cảm không?

- Tớ cũng chẳng biết nữa. Mười phút trước tớ còn thấy mình khỏe lắm mà, - nói xong nước mắt cô trào ra.

Karen phân vân không hiểu cô có làm cho Annette buồn không khi nói xấu những người chị cả.

- Tớ dám cá là cậu tốt hơn nhiều so với bà chị tớ, - Karen nói chữa, - À mà sinh nhật cậu vào ngày nào nhỉ.

- Hai mươi tháng sáu.

- Còn tớ vào ngày mùng một tháng chín. Thế là cậu nhiều tháng hơn tớ, nhưng vẫn

chưa đủ để tớ gọi bằng chị.

- Nếu tớ là chị cậu thì đã chẳng học cùng lớp với nhau rồi, - Annette nói, tay đưa lên chùi nước mắt vừa chảy ra.

- Đúng đấy. Và tớ rất vui vì chúng mình học cùng lớp với nhau, - ngừng một lát cô lại nói nhỏ. – Cậu thấy Roy Nevin thế nào?

Annette nhún vai:

- Cũng được. Thế còn Peter London thì sao? Trông cậu ấy có vẻ nghệ sĩ nhỉ?

- Tớ không để ý. Nhưng thứ hai tớ sẽ ngấm lại và cho cậu biết ý kiến, - Karen nói.

Annette lại xì mũi.

- Cậu không sao chứ? – Karen hỏi.

- Chẳng sao đâu, - Annette cố mỉm cười qua những giọt nước mắt lăn trên má. Tớ bị dị ứng với bụi.

- Không đâu, nhà sạch lắm đấy, sáng nay tớ vừa mới hút bụi mà.

Annette nhún vai.

- Cậu uống sữa và ăn bánh quy bơ nhé, - Karen hỏi, hy vọng điều đó sẽ làm cho Annette dễ chịu hơn, - tớ tự làm đấy.

Trong bếp chẳng có ai cả và cô thấy bối rối khi nhìn người bạn mới đến nhà chơi ngồi trong bếp khóc như vậy.

- Ôi, ngon lắm, - Annette khen và với tay lấy miếng bánh thứ hai, nhưng ngay khi đang thưởng thức bánh cô vẫn tiếp tục chảy nước mắt.

- Annette ạ, - Karen chậm rãi nói, tớ thực sự rất muốn kết bạn với cậu. Nếu có điều gì làm cậu khó chịu thì cứ nói thật, đừng ngại. hay là tớ có điều gì làm cậu phật lòng chẳng? Lúc này tớ không có ý chê trách những người chị cả đâu, chỉ vì thỉnh thoảng chị Elaine có cái kính đôi chút nhưng tớ cá là cậu tốt hơn chị ấy nhiều.

- Không đâu, đúng là tớ cũng có những lúc hơi tò mò hay cái kính thật đấy, - Annette nói, - Nhưng cậu thì không thể bằng cô em gái nghịch ngợm của tớ đâu. Tớ đảm bảo là cậu không thể suốt ngày chạy nhảy khắp nhà như nó, lại còn rủ bạn tới làm âm ỹ lên khi tớ đang tập đàn nữa chứ. Thật khó tập trung được khi nó ở bên cạnh

- Cậu đánh đàn ba tiếng một ngày thật không?

Annette gật đầu và lại lấy khăn chùi nước mắt.

- Thỉnh thoảng tớ còn dậy sớm để đánh đàn một tiếng trước khi tới trường nữa.

- Ôi chào! - Karen lại thốt lên đầy vẻ thán phục. Còn tớ thì dậy được để đi học đúng giờ đã là tốt lắm rồi. Phải quyết tâm lắm thì mới dậy sớm được như thế nhỉ.

- Âm nhạc cần sự say mê và lòng kiên trì.

- Thế buổi hòa nhạc hôm nay ra sao rồi?

- Tuyệt lắm. Tớ thực sự thấy mình chơi rất hay, những người khác cũng nói vậy, - Annette nói và nước mắt lại chảy nhiều hơn.

Karen ước sao chị Elaine có nhà. Đúng là chị ấy luôn gây bức tức cho cô nhưng lại rất thân thiện và nói chuyện rất duyên, điều đó sẽ làm câu chuyện trở nên sôi nổi hơn chẳng. Chắc có điều gì đó làm Annette buồn nhưng Karen không thể đoán được và cũng chẳng biết làm thế nào. Ôi, giá mà Elaine có nhà nhỉ, cô thầm nghĩ, bạn của chị ấy chẳng bao giờ khóc khi đến nhà chơi cả.

Đang ngồi bỗng Peabody vào. Từ ngày chuyển đến đây bọn mèo đã nhanh chóng tìm được lỗ hổng ở cái cửa kính phòng khách và thế là chúng tự ý vào nhà bất kỳ lúc nào.

Ồi, nhà cậu nuôi mèo à? – Annette vừa hỏi vừa nhìn chăm chăm vào con Peabody.

Nhà tớ có hai con. Đây là Peabody, còn một con nữa tên là Poughkeepsie. Chắc nó ở loanh quanh đâu đây thôi.

Trời ơi, bây giờ tớ đã biết được vì sao lại bị hắt xì và chảy nước mắt rồi. Tớ bị dị ứng với mèo. Chỉ cần một sợi lông mèo trong nhà thôi cũng làm tớ như bị cúm vậy.

Vậy thì chúng mình ra ngoài kia đi, - Karen nói nhưng khi nhìn ra ngoài trời, mưa nặng hạt, cô lại chừa, - hoặc chơi gì trên phòng tớ cũng được.

Không, tốt hơn hết là tớ sẽ gọi điện cho mẹ đến đón về. Ở nhà tớ có thuốc tra, không cho nước mắt chảy. Lẽ ra trước khi tới đây tớ phải hỏi cậu xem cậu có nuôi mèo không mới phải. Cậu chẳng bao giờ nói về chúng cả và tớ cũng chẳng để ý

Karen tự hỏi chẳng hiểu có dịp nào để nói về hai con mèo, bởi vì đó không phải là chủ đề của một cuộc nói chuyện giữa hai người bạn chưa thân như cô và Annette. Không lẽ lại: “Xin chào. Nhà tớ có hai con mèo. Cậu có muốn chúng mình kết bạn với nhau không?” Nếu thế cô ta sẽ nghĩ mình bị thần kinh, hơn nữa làm sao biết được có người dị ứng với mèo cơ chứ, điều này Karen chưa từng nghe thấy bao giờ.

Trong lúc đợi mẹ Annette đến đón, Karen cứ phân vân mãi. Cô chẳng biết nên xin lỗi hay lờ đi, coi như một việc bình thường. Phép xã giao khi làm cho bạn mình bị dị ứng là gì nhỉ?

Vây là mặc dù đã chuẩn bị đón tiếp rất công phu, bạn cô vẫn về nhà sớm, chỉ ngồi chưa đầy một tiếng. Karen thở dài buồn rầu. Trong khi DeDe bạn của Aldo hay chị Sandy, bạn chị Elaine, chẳng bị dị ứng với bất kỳ thứ gì, thì Annette, bạn cô, lại bị dị ứng với mèo. Và cô lại tưởng tượng khi Roy đến chơi nhà mình, mặc dù biết chắc không bao giờ xảy ra điều ấy, cậu ta cũng bị dị ứng với mèo thì sao nhỉ? Mình sẽ không có bạn chẳng?

Buồn rầu cất từng bước khó khăn lên cầu thang, cô nghĩ đến chuyện viết cho những người bạn làm quen được qua thư. Có một điều, chắc chắn là họ không bị dị ứng với giấy hay bút viết của cô, Karen vừa nghĩ vừa thở dài. Cô đưa tay lên quệt nước mắt, không ai bất hạnh bằng tôi cả. Đúng lúc đẩy cửa dưới nhà mở, mẹ và Aldo về. Aldo chạy vọt lên gác.

- Ở bạn chị đâu? – nó hỏi, và khi trông thấy những giọt nước mắt trên má Karen nó lại ngạc nhiên. – Chị khóc à?

- Không, - Karen nói trong tiếng nấc. – Đó chỉ là một biểu hiện của dị ứng, - cô sụt sùi.

- Chị bị dị ứng với gì thế? – Aldo sốt sắng hỏi.

- Cuộc đời!. Chị vừa phát hiện là mình bị dị ứng với cuộc đời!

VIII. NỖI KHỔ CỦA KAREN.

Ngày lễ tạ ơn và điểm bài luận đến trùng một ngày. Cả Aldo và chị Elaine đều mang về khoe mẹ những bảng điểm A, riêng Aldo, bài luận về Jeanne d’Arc đứng đầu lớp, chỉ có Karen là chẳng có gì xứng đáng để được nhận quà. Cho dù cô có viết tên mình theo cách nào đi chăng nữa. Carin, Karyn hay Caren Sossi thì vẫn luôn bị điểm kém. Trên lớp giáo viên nào cũng gặp riêng cô để nhắc nhở, họ đều cho rằng kết quả đó chỉ là do cô chưa cố gắng, rồi ai cũng muốn thấy cô chăm chỉ hơn nhưng Karen vẫn khẳng khẳng là mình không đủ trí thông minh để tiến bộ, đương nhiên là cô chẳng có ý định cố gắng.

- Karen, đây là buổi cuối cùng mẹ cho phép con đi trông trẻ đấy nhé. Chỉ đến khi nào kết quả học tập khả dĩ hơn con mới được tiếp tục, - bà Sossi luôn miệng nói với Karen câu ấy trước

khi cô đến nhà bà Collin.

Bây giờ trông trẻ đã trở thành công việc thường xuyên của Karen mỗi khi gia đình Collin có việc bận, và bà Sossi cho rằng điều đó đã chiếm quá nhiều thời gian học của cô, Tuy lúc đi có đem theo sách nhưng chỉ là thừa vì không bao giờ cô giờ ra học, với lại khi ở nhà cũng vậy thôi, cô sẽ chẳng làm bào tập bởi vì với cô chuyện học trên lớp đã quá chán và mệt rồi.

Đến nhà bà Collin, Karen rũ bỏ mọi suy nghĩ về việc học tập. Việc trông Keith làm cô bận không ngơi tay lúc nào, ngay cả khi nó ngủ cô cũng phải giữ thật cẩn thận, không để có bất cứ tiếng động nào. Cô càng ngày càng thấy thích thú với công việc này, đương nhiên rồi, bởi vì đó cũng là một cách kiếm tiền và lại được trông một em nhỏ đáng yêu như vậy. Ở nhà, bố mẹ và chị Elaine chỉ thấy mắng và phê phán thôi, còn ở đây, vào những lúc như thế này, cô là người lớn tuổi nhất, chẳng ai mắng mỗ gì được.

Ngay từ ngày đầu nhận trông trẻ, cô đã thấy rằng Keith là một em bé đáng yêu hết sức, tuy khá nghịch ngợm và làm cô bận bịu nhưng Karen vẫn thích nghe những câu nói ngộ nghĩnh từ cái miệng xinh xắn ấy. Và hình như Keith cũng rất thích cô, cứ mỗi lần đến là em lại học thêm được vài từ mới. Keith học cách phát âm tên của cô và suốt ngày réo ầm ỹ: “Karrren”.

Cô vừa cho em vào nôi xong. – bà Collin nói. – Trưa nay nó thức nên giờ phải ngủ bù.

Karen thấy thất vọng bởi vì cô thích nhất là được chơi với Keith trước khi nó đi ngủ. Nhưng giấc ngủ là rất quan trọng cho sự phát triển của trẻ em, cô tự nhủ, đành để lần sau, nếu mẹ cho phép.

Ông bà Collin đi, Karen mới phát hiện trong bếp bà Collin có rất nhiều sách dạy nấu ăn và có thể đây sẽ là lần cuối cùng cô được đến đây, phải cố chép mấy món mới được. Nghĩ vậy, cô đi vào bếp giờ sách ra nhưng chưa được trang nào đã nghe thấy tiếng của Keith trên phòng. Có thể nó đang ngủ mơ chẳng, Karen đoán, chắc đó là một giấc mơ đẹp nên cậu ta mới cười vui thế.

Karen lật tiếp trang sau, đọc rồi lật lại. Trong lúc đó tiếng cười của Keith càng to hơn. Hình như nó giống tiếng của Aldo đang thích thú chơi trò gì vậy. Karen tự hỏi không hiểu cái gì làm Keith buồn cười đến thế.

Cô rón rén lên cầu thang, sợ làm Keith thức nếu như em đang ngủ, hoặc đang chơi trò gì đó trong nôi. Đèn cầu thang vẫn để sáng và cửa phòng Keith mở. Karen đột nhiên cảm thấy ngứa mũi và cô cố nín không hắt hơi để khỏi làm Keith giật mình. Cô nhin được một chốc rồi nhưng rồi không thể kìm được bởi một thứ bột thơm bay đến mũi, chui cả vào họng. Qua cảnh cửa, cô nhìn thấy Keith đang đứng trong nôi. Cả căn phòng bị bao phủ bởi màu trắng xóa. Karen ho. Chẳng lẽ cái gì đang cháy ư? Cô lo lắng chyaj vào bật công tắc đèn.

Keith hơi nheo mắt vì ánh sáng đèn, còn Karen cảm thấy chẳng có vẻ gì là cháy cả, nhiệt độ bình thường, căn phòng không nóng nhưng lại bị bao phủ bởi một lớp bột trắng xóa.

- karrren, - Keith reo lên vui mừng rồi giơ cái hộp trong tay ra, - Karrren.

Karen nhìn thấy, cô chạy đến và lại hắt xì. Hóa ra đó là cái hộp bột phấn rôm, chắc bà Collin để quên nó trên bàn, gần với Keith. Cô vội lao ra mở cửa sổ cho bụi bay bớt và không khí dễ thở hơn.

- Ôi, Keith, em làm gì thế?

- Sức mạnh của Keif, - cậu nói, quên mất cách phát âm tên chuẩn của mình bởi đang rất hãnh diện với phát hiện mới đó.

Karen nhìn Keith và tự hỏi không hiểu nên khóc hay cười đây. Bây giờ thì không chỉ nôi mà cả sàn nhà, cả bề mặt những đồ dùng trong phòng đều như được khoác áo trắng, thậm chí đầu cậu ta cũng đầy bột, cứ như một cụ già tóc bạc vậy.

- Sức mạnh của Keif, - cậu lại tiếp tục.

- Nỗi khổ của Karen, - vừa nói cô vừa nhìn xung qunah để quyết định nên làm gì trước. Không thể tin được cái hộp bé tí xíu ấy lại chứa được nhiều bột đến vậy.

- Mẹ em để máy hút bụi ở đâu?

Keith cười. Có thể là cậu ta hiểu câu hỏi của cô nhưng cũng có thể là không, chẳng gì chắc chắn được với một đứa trẻ hai tuổi cả. Karen vẫn để Keith ngồi trong nôi thích thú vẩy vẩy cái

hộp rỗng không để đi tìm máy hút bụi. Nó nằm ngay ở sau cánh cửa phòng toilet.

Trong khi đang dọn dẹp, cô cảm thấy gió thổi hơi lạnh nhưng không thể đóng cửa sổ vì bột vẫn còn rất nhiều trong không khí. Cô đành kiếm tạm một chiếc áo khoác mặc cho Keith, rồi cố hết sức phúi lớp bột bám trên đầu cậu, có lẽ phải gọi đầu cho Keith thôi, cô nghĩ.

- Sức mạnh của Keif, - lần này giọng nói có vẻ không hăng hái như lần đầu.

- Nỗi khổ của Karen, - cô cố tình nhắc lại câu lúc nãy, tay vẫn đưa đi đưa lại cái máy hút bụi. Cô bế Keith ra để rũ sạch đệm trong nôi rồi lại đặt cậu ta vào.

- Sức mạnh của Keif, - Keith nói, giụi giụi mắt.

- Nỗi khổ của Karen, - cô đùa lại, và khi trông thấy một chỗ bắn bỏ sót, cô đưa máy hút đến, chẳng may nó va mạnh vào thành nôi. Karen ngó vào xem Keith phản ứng ra sao, cậu ta đang nằm ngáp, mắt nhắm tịt.

- Đừng ngủ, chị còn phải gọi đầu cho em nữa mà.

Keith lại ngáp và khẽ nói: “Sức mạnh của Keith”. Đó là câu nói cuối cùng trong ngày, cậu đã ngủ. Máy hút bụi vẫn chạy nhưng Karen bỗng thấy buồn ngủ díp mắt. Cô tắt máy, khép hờ cửa sổ lại. Tuy mùi phấn vẫn còn nhưng đã đỡ hơn và không còn đủ để làm cô hắt hơi nữa. Lúc Karen tắt đèn đi cất máy đã là mười giờ kém. Cô đã mất hơn một tiếng dọn dẹp căn phòng đầy phấn rôm đó.

Mệt mỏi, cô ngồi xuống salon phòng khách và khi mở mắt ra, bà Collin đang đứng trước mặt: “Ôi, cháu xin lỗi. Cháu ngủ quên mất”.

- Không sao. Chắc hôm nay cháu mệt lắm hả, với lại Keith cũng đã ngủ rồi.

- Vâng, nhưng lẽ ra cháu không được ngủ thiếp đi như vậy. Cháu xin lỗi cô chú.

Karen nhận tiền bà Collin đưa.

- A, cháu quên mất, - cô nói khi đã ra đến cửa, - Keith đang khoác áo rét, tẹo nữa cô có thể

cởi ra cho em.

Áo rét ư? Để làm gì? -bà Collin ngạc nhiên hỏi.

Vâng, vì trong phòng hơi có gió lạnh ạ.

Gió lạnh à?

Vâng, cháu phải mở cửa sổ để làm sạch không khí.

Không khí?, - bà Collin ngạc nhiên hết sức.

Vâng ạ, - Karen nói, - sức mạnh của Keith và nỗi khổ của cháu.

Trông thấy vẻ mặt ngờ ngác của bà Collin, Karen tiếp.

Em nó nghịch hộp phấn rôm.

Ôi, không, cô lại để quên cái hộp trong tầm tay với của Keith à?

Vâng, - Karen vừa nói vừa gật đầu.

Đây là lần thứ hai. Chắc căn phòng bẩn lắm hả?

Cảm ơn cháu nhé.

Ông Collin tiễn Karen về.

Cảm ơn cháu, Keith tuy rất nghịch nhưng cô chú vẫn thấy an tâm khi giao nó cho cháu.

Karen nhớ lại lời mẹ trước lúc đi nhưng không muốn nói cho ông Collin biết rằng có thể cô sẽ không được phép đến trông Keith nữa, nên thay vì nói “Cảm ơn chú. Cháu cũng yêu em Keith lắm ạ”, thì cô lại yên lặng.

Ông Collin lại cười lớn:

Keith có vẻ thích cháu lắm đấy.

Ôi niềm vui của tôi, Karen nghĩ khi lên giường đi ngủ, cậu con trai duy nhất thích tôi lại là một đứa trẻ hai tuổi.

IX. NHỮNG BÀI TẬP KHÓ

Vào ngày thứ hai đầu tiên của tháng 12. Karen lĩnh ngay một con zezo môn tiếng Anh vì không nộp bài đúng hạn. Bài tập yêu cầu viết về bất cứ chủ đề nào nhưng Karen thấy rằng chẳng có gì để viết. Không hiểu sao khi giúp Aldo cô lại nghĩ được những điều hay thế mà lúc làm bài tập của mình lại chẳng nghĩ được gì.

Thầy Dum gửi giấy về cho gia đình yêu cầu phụ huynh đến gặp[j].

Mẹ không thể hiểu nổi con, - mẹ cô nói, - bình thường con thích viết thư lắm cơ mà, sao lại bị điểm 0 vì một bài tập gần như dạng viết thư bằng tiếng Anh?

Không, - Karen trả lời, - thầy Dum không phải là bạn con vì thế con chẳng có gì để viết cho thầy cả.

- Karen, con không được hư như thế. Con phải hiểu là mình đang đi học và nhiệm vụ chính của con là làm đủ bài tập. Cho dù không thích nhưng đó là nghĩa vụ, con hiểu không?

- Vâng, - cô đáp nhưng trong bụng vẫn ầm ứ. Với cô, bài tập là một tai họa, tại họa thực sự.

Bà Sossi lại tiếp:

- Với lại viết một bài luận thì có khó gì, chủ đề thoải mái như vậy. Cái chính là con quá lười đấy thôi. Nếu bây giờ không chịu học thì mai sau lớn lên chỉ có chết đói thôi, con có hiểu không?

Karen cúi đầu nghe lời răn dạy của mẹ.

Đúng lúc ấy chuông điện thoại réo vang, đầu dây là bà Collin, bà lại nhờ Karen đến trông Keith. Chao ôi, Karen ngán ngẩm nghĩ, lẽ ra không nên gọi vào lúc tối tệ này.

- Tôi xin lỗi, Karen không thể đến giúp chị được, chắc phải hết năm học, vì tình hình học tập của nó sút quá.

Trời ơi, đáng lẽ mẹ không nên nói thế, mẹ có thể nói là mình bị ốm hay vì một lý do nào khác chứ. Thế là bây giờ cả cô chú Collin cũng biết chuyện học tập của mình, mẹ thật ác quá. Karen tặc tức nghĩ, không dám nói ra, nước mắt chảy vòng quanh, cô nấc lên và chạy thật nhanh về phòng, khóa chặt cửa.

- Con ghét trường học, con ghét nó, ghét nó. Con ghét cả mẹ nữa, - cô khế la lên.

Karen nằm khóc trên giường. Không ai bất hạnh bằng mình, cô nghĩ, công việc trông trẻ vừa mới quen được vài tháng đã phải bỏ dỡ. Nhớ lại thứ bảy tuần trước, mặc dù bận bịu nhưng thật vui, thế mà bây giờ...

Cô lại khóc nức lên, sau đó dường như chợt nhớ ra điều gì, Karen vội chạy đến bên bàn học lấy giấy bút và viết thư cho cô bạn người Nhật. Trong khi đang kể về những ngày được vui đùa cùng Keith, cô lại cảm thấy tủi thân vô cùng.

Chiều hôm sau bà Sossi đến trưng gặp thầy giáo. Karen ngồi thu mình trên ghế, đầu cúi

gầm, hai tai nóng ran, đỏ bừng, cô đang lo lắng chờ mẹ đọc xong bảng liệt kê những ngày không hoàn thành bài luận.

- Chị ạ, tôi cũng biết là có những em thấy việc viết luận rất khó khăn nhưng nếu Karen cứ tiếp thu như thế này thì tôi e khó có thể thi đỗ.

- Thưa thầy, chính tôi cũng không hiểu tại sao. Bình thường ở nhà cháu rất thích viết thư cho những người bạn ở xa, - vừa nói bà vừa lấy ra một lá thư và đưa cho thầy Dum. - Đây thầy xem.

Karen ngược lên, cô tròn xoe mắt nhìn tờ giấy trên tay mẹ, đúng là bức thư hôm qua cô viết cho Keichi chưa kịp gửi.

- Mẹ, đó là bức thư của con mà, - cô khẽ nói khi thầy giáo bắt đầu đọc nó. - Đây là việc riêng của con, mặt cô đỏ bừng nửa tức tối, nửa ngượng ngùng bởi cô không thích chuyện của mình lại bị người khác đem ra xem xét.

- Karen, thư này em viết rất hay, - thầy Dum vừa nói vừa mỉm cười. - Nhưng còn sai ngữ pháp và lỗi chính tả nhiều lắm. Mà bạn em sống ở đâu vậy.

- Ở Nhật ạ, - cô nói khẽ.

- Nhưng làm thế nào để cậu bạn tội nghiệp đó hiểu được lá thư nếu như chính tả và ngữ pháp sai gần hết? Khi thấy không chắc chắn về một từ nào đó, em nên tra trong từ điển.

- Nhưng bạn ấy cũng luôn sai lỗi chính tả khi viết thư cho em ạ.

- Đúng. Nhưng cậu ta học tiếng Anh không lâu còn em thì từ hồi mới đi học đã biết nó rồi. Với lại nếu cậu ta muốn học tiếng Anh qua thư của em, em cũng phải biết thông thạo để mà dạy người ta chứ, có phải không nào?

- Vâng, - Karen nói nhỏ.

- Bức thư này thầy cho điểm A về nội dung nhưng chỉ được điểm B ngữ pháp thôi, - thầy vừa nói vừa mở sổ điểm. - Thầy ghi cho em điểm đầu tiên A/B vào sổ, khởi đầu như thế là tốt nhé. Em có nghĩ rằng mình sẽ luôn duy trì được điểm như vậy không? Nếu thấy khó thì tại sao em không vờ như thầy là một trong những người bạn của em nhỉ.

Bà Sossi gật gật đầu còn Karen cũng tỏ ra đồng tình, cô nói:

- Thừa thầy, em sẽ cố gắng ạ, - khác hẳn so với lúc nghe mẹ răn dạy chiều qua. Bỗng dưng cô thấy thầy Dum cũng không ghê gớm và đáng ghét như mọi lần nữa.

- Thừa thầy, em có thể viết kiểu thư như thế này thay thế cho những bài luận bị thiếu trước kia không ạ ?

- Em thấy dễ viết hơn à? – Thầy Dum hỏi.

- Vâng ạ.

- Được thôi. Và thầy sẽ nhận được những bức thư từ cô học trò của mình, - thầy vừa nói vừa mỉm cười với Karen.

Mẹ và Karen chào thầy ra về. Trường học đâu có quá tồi tệ nhỉ, cô thầm nghĩ và mỉm cười.

Sân trường vắng lặng vì giờ học đã hết, họ bước tới tiền sảnh và đứng lúc chuẩn bị ra khỏi cổng, Karen chợt trông thấy thầy Drangle, thầy dạy môn khoa học. Cô hít một hơi thật sâu, mong sao thầy không gọi mẹ vào nói chuyện, đương nhiên chủ đề chính vẫn chỉ là chuyện học tập của cô thôi.

Nhưng thầy Drangle mỉm cười, vẫy vẫy Karen :

- Thế nào, em đã chuẩn bị gì cho buổi thảo luận về những vấn đề khoa học chưa?

Thật may vì vừa lúc đó có ai ở ngoài cổng trường gọi nên thầy không thể dừng lại nghe câu trả lời của cô.

- Thảo luận khoa học ư? Về vấn đề gì thế?, - bà Sossi hỏi.

Karen nhún vai. Thật chẳng ai như cô, vừa được điểm A tiếng Anh, giờ lại bị tra hỏi về môn khoa học đáng ghét, đúng là lên voi xuống chó.

- Nói cho mẹ biết đi, - bà mẹ lại tiếp tục khi bước vào ô tô.

Chẳng có gì cả, đó chỉ là một bài tập thôi mà mẹ, - cô vừa trả lời vừa mong mẹ đừng hỏi gì thêm nữa.

Nhưng mẹ muốn biết cặn kẽ.

Mẹ ơi, con vừa được điểm A tiếng Anh như chị Elaine và Aldo , bây giờ con xin mẹ một điều, mẹ đừng nhắc đến môn khoa học ấy nữa có được không ạ.

Karen, mẹ phải nói cho con hiểu, hôm nay con được điểm A nhưng còn các bài tập cho ngày khác thì sao? Con muốn được điểm cao nữa không? Đương nhiên là muốn, thế thì phải cố gắng chứ, làm sao chỉ thỏa mãn với một điểm tốt đó được. Với lại điểm A này không phải do con làm đủ bài tập mà vì mẹ đến gặp thầy, nói chuyện và đưa thầy xem bức thư của con, mẹ sẽ không bao giờ làm chuyện tương tự nữa, con phải tự vươn lên, Karen ạ. Mà con cũng đừng quan niệm là bằng cách này hay cách kia để đạt điểm A giống chị Elaine, bố mẹ không cần ở con điều đó, cái chính là kiến thức vào đầu con bao nhiêu, con đã cố gắng chăm chỉ chưa. Con biết không, chẳng phải học sinh nào cũng được điểm A nhưng chỉ ít học cũng làm đủ bài tập. Như thế người ta gọi là cần cù bù khả năng, bài tập có thể làm sai nhưng họ đã chịu suy nghĩ, và cứ như vậy dần dần sẽ giỏi thôi, con có hiểu không..

Vâng, - Karen khẽ trả lời. Và lúc này cô bỗng thấy lo lắng cho buổi thảo luận sắp tới, cô vẫn chưa nghĩ được đề tài gì. Họ về nhà và trong bữa tối, vấn đề của cô được đưa ra bàn luận. Đầu tiên là Aldo, nó nói:

Sao chị không nghiên cứu về hai con mèo Peabody và Poughkeepsie? Chị có thể viết mèo ăn gì, chúng ngủ bao nhiêu tiếng trong một ngày và những thứ tương tự.

Không. Ai chẳng biết mèo ăn cá và ngủ rất nhiều. Viết thế thì còn gì thú vị nữa.

Năm ngoái chị cũng có buổi thảo luận như em và chị được điểm A, - Elaine nhắc lại. - Chị vẽ biểu đồ sinh trưởng của vi khuẩn và nói về tập đoàn vôn vốc, trùng roi, trùng đế giày... nhiều lắm. Em thấy đấy, chị vẫn còn nhớ như in vậy.

Thôi, chị đừng khoe khoang nữa, ai mà chẳng nhớ là bài này chị được điểm A, - Karen nói với vẻ bức tức.

Được thôi, nhưng chị chắc chắn nó sẽ giúp em trong đề tài của mình đấy, - Elaine nói hơi ngượng.

Tối hôm ấy, niềm vui thích điếm A của Karen biến mất, bởi cô còn bận tìm cho mình một chủ đề khoa học thật đặc sắc. Cô lại ca cẩm không ai khổ sở bằng mình cả. Tuy nhiên ngay ngày hôm sau, vừa đi học về cô thấy Aldo đang đứng khóc, chuyện lạ chẳng, vì từ bé đến giờ nó vốn rất ít khi khóc. Cô phân vân không biết điều gì làm cho Aldo buồn đến thế.

- Chuyện gì vậy hả em? – cô hỏi.

- Peabody là một kẻ độc ác, - Aldo nói trong nước mắt.

- Em đang nói về cái gì thế?

- Lúc nãy nó lòi vào nhà một con chim chết, - bà Sossi trả lời thay Aldo.

- Em khóc cho con chim đó à?

- Em cũng không biết nữa, - Aldo khẽ nói. – Em thấy tội nghiệp con chim nhưng cũng thấy thương con mèo nữa. Chắc nó phải đói lắm nên mới phải bắt chim ăn như thế

- Đó cũng chỉ là chuyện tự nhiên của loài mèo thôi mà con, nín đi.

- Không, đó là lỗi của con, - Aldo lại khóc to hơn

- Sao lại là lỗi của con?

- Sáng nay con quên không cho nó ăn

- Con chim đó đâu rồi hả mẹ? – Karen hỏi

- Mẹ vứt nó vào thùng rác rồi.

- Mẹ không để em chôn nó, - Aldo vừa nói vừa chớp chớp mắt.

- Tốt hơn hết là không nên làm thế vì mẹ sợ hai con mèo lại đào lên. Cứ vứt đi là xong, rồi con sẽ quên thôi mà.

- Không, không bao giờ, - Aldo hét to.

Được thôi, có lẽ điều này sẽ không bao giờ xảy ra nữa, - bà Sossi nói.

Nhưng bà đã nhầm. Tối hôm đó, khi Elaine đang chuẩn bị đi ngủ bỗng cô la lên thất thanh. Cả nhà chạy xô vào phòng.

Chuyện gì thế hả con, - ông Sossi lo lắng hỏi.

Bố nhìn kìa, - Elaine vừa nói vừa chỉ tay xuống sàn gần phòng tắm.

Cái gì thế này, - ông Sossi lấy giấy ăn nhấc xác con chim lên. – Đừng nói với bố là con sợ con chim chết này nhé.

Không con không sợ, - Elaine vừa nói vừa cười. Nó chỉ làm con ngạc nhiên thôi. Bố sẽ cảm thấy thế nào nếu bỗng có một con chim trong phòng tắm khi không mặc quần áo.

Cả nhà cười vui vẻ, trừ Aldo.

Hai ngày sau lại có ba con chim nữa cùng chung số phận. Có một con còn sống, thoi thóp dưới móng vuốt của Poughkeepsie. Bà Sossi đập mạnh tay lên bàn làm con mèo giật mình nhả chú chim tội nghiệp ra. Nó cố cất cánh bay lên để thoát khỏi con mèo độc ác kia, lông rơi lả tả. Bà Sossi cố gắng cứu chú chim nhỏ trước khi một trong hai con mèo kịp bắt nó. Bữa tối hôm nay, chủ đề của cả nhà là chuyện bọn mèo bắt chim đi.

Con đã cho chúng ăn no rồi mà, - Aldo nói. – Thậm chí con còn cho chúng ăn thêm nữa.

Có lẽ là mình nên nhốt nó trong nhà thôi. Bọn mèo này sẽ làm chết dần những con chim ở đây mất, - bà Sossi nói.

Đừng ngốc nghếch như vậy em yêu, những con chim đó chắc là bị ốm hay quá già không đủ sức để bay nữa, - ông Sossi phản đối.

Đột nhiên bà Sossi chuyển chủ đề:

Karen, con đã tìm cho mình một đề tài khoa học nào chưa?

Karen khẽ lắc đầu:

Chưa ạ.

Mẹ hi vọng con đang nghĩ về nó.

Vâng, con nghĩ về nó suốt ngày, chỉ thiếu nước ngủ mơ về nó nữa thôi.

Sáng hôm sau, trong khi mọi người sửa soạn đi làm và đi học Peabody lại tha về một con chim nữa. Lần này Aldo không khóc, nhưng trông cậu có vẻ thiếu ngủ như thể chính cậu là chú chim tội nghiệp kia.

Karen liếc nhìn Aldo rồi bỏ chú chim vào thùng rác. Bỗng nhiên trong đầu cô nảy ra một ý nghĩ: hay là mình viết về mèo và chim nhĩ. Mình có thể nói về số chim mà mèo bắt được và làm đồ thị minh họa.

Em có nghĩ là thời tiết thay đổi cũng làm ảnh hưởng đến đời sống của loài chim không? – Cô hỏi Aldo. – Có lẽ nó làm cho chim yếu hơn và làm mèo hung hãn hơn khiến chúng trở thành những kẻ giết hại chim, đúng không?

Không, Peabody và Poughkeepsie không phải là những kẻ sát thủ chuyên nghiệp, chúng không ăn thịt chim mà chỉ muốn chơi đùa với chúng nhưng chỉ vì chúng quá thô bạo thôi, - Aldo cố biện hộ.

Karen không hề đồng ý với Aldo nhưng không muốn làm cho nó buồn. Cô yên lặng.

Có khi mình phải nhốt mèo lại thôi, - bà Sossi nhắc lại lời đề nghị tối qua.

Ôi đừng mẹ. Con muốn thả chúng ra để theo dõi số chim bị giết hại. Những việc chúng làm sẽ là một bản báo cáo khoa học tốt nhất.

Thật là một chủ đề kinh khủng, - Aldo nói.

Có thể mèo không giết hại thêm một con chim nào nữa nhưng chị muốn làm báo cáo về những việc chúng làm trước đây và sự thay đổi của chúng. Với lại em cũng là người khuyên chị nên chọn đề tài đó cơ mà.

Nhưng em không muốn chị nói về những điều đó. Chị đừng bới lỗi của chúng ra trước lớp như thế, - Aldo bắt đầu cáu.

Muốn làm tốt một đề tài khoa học thì phải có những phát hiện đặc sắc chứ, - Karen trả lời rồi chuẩn bị sách vở đến trường.

Nếu chị làm vậy thì em sẽ không bao giờ nói chuyện với chị nữa, - Aldo dọa dẫm.

Elaine cười sặc sụa.

Chắc đây là gia đình duy nhất cần đến một tòa án để giữ hòa bình chỉ vì một con mèo.

Em chẳng muốn làm bất cứ một đề tài khoa học nào cả, - Karen nói.

Cũng có thể Karen sẽ tìm được cách ngăn không cho mèo bắt chim nữa, - bà Sossi cũng tham gia ý kiến

Nhưng con không muốn chị ấy viết về việc Peabody và Poughkeepsie giết chim.

Thế thì chị sẽ đổi tên của chúng đi.

Thôi đừng bàn về chuyện đó nữa, - Aldo nói như sắp khóc. - Peabody và Poughkeepsie giết chim cũng chỉ là bản tính tự nhiên thôi nhưng theo em, ta không nên nói việc ấy cho người khác biết.

Được thôi. Được thôi, - Karen vừa nói vừa nhìn đồng hồ, đã sắp đến giờ xe chạy, cô vội vàng lao ra khỏi cửa, không quên chào bố mẹ và còn cố nói thêm, - chị sẽ tìm một chủ đề khác.

Gói đồ ăn trưa vẫn nằm trên bàn, bà Sossi lại phải chạy theo để đưa cho Karen.

X. TÌM KIẾM ĐỀ TÀI KHOA HỌC

Nôen đang đến gần. Aldo chạy lòng vòng khắp nhà hỏi xem mọi người thích gì vào ngày lễ

Elaine nói rằng cô muốn có một cái xắc mà cô nhìn thấy trong cửa hàng thời trang, cô không hề nghĩ rằng Aldo lại có đủ tiền để mua nhưng đó cũng là một cách hay để chuyển lời tới bố mẹ. Còn Karen thì không hề đợi chờ ngày nghỉ vì cô bị cấm nấu nướng cho đến khi hoàn thành xong báo cáo khoa học.

- Mẹ ơi con muốn làm một cái bánh ngọt thật lớn cho lễ giáng sinh.

- Không bánh ngọt, không bánh mì gì hết cho đến khi con làm xong bài tập khoa học của mình, - bà Sossi cương quyết.

- Mẹ ơi con xin mẹ, con chỉ làm một chiếc thôi, - cô năn nỉ.

- Không là không.

Vì thế nên khi Aldo hỏi cô thích gì, Karen nói ngay:

- Chị muốn có một chủ đề khoa học, - rồi cô thở dài.

- Nhưng dù sao đến lúc đó cũng là quá muộn. Chị cần nó vào thứ bảy, trước ngày lễ nooen.

- Các bạn con làm về chủ đề gì hả Karen? – Bà Sossi hỏi trong bữa tối.

- Tất cả đều giữ bí mật mẹ ạ. Chẳng ai chịu tiết lộ cả.

Năm ngoái bọn chị cũng thế. Chị còn nhớ lúc bị đưa bạn gạn hỏi, chị đã cáu và mắng nó. Có khi nhân viên CIA cũng chẳng giữ bí mật đến thế, - Elaine nói và cười.

CIA là gì hả chị? – Karen hỏi.

Đây là trung tâm bồi dưỡng khả năng trinh sát và phá án của công an thành phố.

Nếu chị đi ngủ có khi lại mơ đến ông tiên chỉ giúp cho đây, - Aldo nói.

Em chỉ đùa thôi, - Karen phản nản.

Con Poughkeepsie lại tha về một con chim nữa, - bà Sossi nói với chồng.

Aldo tuy không khóc nhưng cảm thấy bữa ăn mất ngon.

Aldo biết không, chị có đọc một câu chuyện nói về những con vật biết báo ơn nuôi dưỡng cho chủ, vì thế nên hai con mèo của mình cũng muốn tặng quà giáng sinh cho chủ nó, - Elaine nói để làm Aldo bớt buồn.

Món quà tốt nhất là chúng đừng có tặng thêm món quà nào nữa, - Aldo nói.

Ông Sossi chuyển sang chủ đề khác.

Tuần này đến lượt ai quét lá rụng nhỉ?

Kể từ mùa thu đầu tiên dời nhà đến vùng nông thôn này, Elaine, Karen và Aldo phải thay phiên nhau thu gom lá rụng trước cổng. Chúng đã chán ngấy với công việc đó.

Chẳng cần thiết đâu, bố ạ, - Elaine nói. – Quét xong lá lại rụng đầy ngay mà.

Tại sao con không viết báo cáo về lá rụng hằng năm nhỉ, - bà Sossi quay sang Karen. Có vẻ như bài tập của cô luôn là vấn đề chính trong mọi cuộc nói chuyện.

Chuông điện thoại reo vang. Bà Collin lại muốn Karen đến trông Keith trong dịp lễ nô en sắp tới, cô hồi hộp nhìn bố mẹ

Nếu ngày thứ bảy con không làm xong bài tập thì đừng nghĩ đến chuyện bước chân ra khỏi cửa, - bà Sossi cảnh báo, - Việc học hành phải luôn được ưu tiên hàng đầu.

Vì thế mặc dù ngày lễ giáng sinh đang đến gần nhưng cô vẫn cảm thấy không vui

Một buổi tối, cô đang xem cuốn “Khoa học cho tuổi trẻ”, thì bà mẹ bước vào, ghé mắt nhìn lướt qua trang sách, bà nói:

Con làm về một trong những vấn đề nêu trong này không được à?

Karen ngẩng đầu lên:

Nhưng quá muộn rồi mẹ ạ. Để chuẩn bị tốt một trong các đề mục trong này, phải mất ít nhất một đến hai tuần, - cô thở dài. – Mà bây giờ con chỉ muốn xuống bếp làm bánh thôi.

Thôi được, chắc là việc nhìn ngắm và giở đi giở lại các trang sách không giúp ích gì cho con đâu. Thôi, con hãy đi làm món bánh mì nướng cho bữa trưa nay đi.

Thật không hả mẹ? – Karen hỏi như reo. Đã hai tuần nay cô chưa được trở tài nấu nướng, chỉ cần nghĩ sẽ được chui vào bếp nhào bột nặn bánh là cô thích thú lắm rồi. Cô luôn cảm thấy thoải mái khi nấu nướng, đặc biệt là làm bánh: nào là nặn, nào là nướng rồi đưa bánh ra lò, thích thú ngắm nhìn sản phẩm của mình và đợi chờ để nghe những lời khen ngợi, cuối cùng, đương nhiên là việc được thưởng thức chiếc bánh thơm ngậy, giòn xốp. Không còn nghi ngờ gì nữa, làm bánh chính là công việc cô yêu thích nhất, Karen nghĩ.

Aldo chạy vào khi Karen đang nhào bột:

Như là trò ảo thuật vậy, chị nhỉ! Từ đồng bột trắng, cuối cùng lại thành được chiếc bánh ngon lành

Karen cười, tay vẫn tiếp tục công việc

Đến lượt Elaine bước vào: “Ôi tuyệt quá!”, cô reo lên. “Tuy ở trường em học không giỏi nhưng chị dám cá là không một người bạn nào lại dám chê một đầu bếp như em

Trong khi chờ bánh chín, Karen trở lại với bài tập của mình. Việc làm bánh khiến cô thấy

sảng khoái đến nỗi cô chẳng thấy ngại khi phải làm toán. Kể từ ngày hội hóa trang, Karen không trở thành học trò ngoan của cô Nesbitt, và vì không muốn để cô thất vọng về mình, Karen cố gắng hoàn thành mọi bài tập được giao.

Karen lại nghĩ về chiếc bánh mì, Aldo nói gì nhỉ? Làm bánh cũng giống trò ảo thuật ư? Mà khoa học lại là việc khám phá ra tất cả những điều gì con người biết, tất nhiên là cả về lĩnh vực ăn uống chứ.

- Tìm ra rồi! Tìm ra rồi! – Karen nhảy nhót quanh phòng.

- Ôi, không phải là một con chim chết chứ hả chị? - Aldo gào lên.

- Đâu nó đâu, - Ông Sossi nghe loáng thoáng đến chim chóc vội bật ngay dậy.

- Được rồi, để em vứt đi cho, - bà Sossi cũng chạy tới, trên tay là cái túi ni lông

- Thấy chưa, em cũng gào to không kém chị khi nhìn thấy xác chim đấy nhé, - Elaine cười thích thú.

Mọi người tập trung hết ở phòng Karen.

- Đâu nó đâu? – Ông Sossi hỏi.

- Chuyện gì hả bố mẹ? - Karen ngạc nhiên hỏi.

- Con chim, - Aldo nói

- Con chim nào cơ? – cô hỏi

- Con chim làm chị hét lên đó

- Con không hét, mà cũng chẳng có con chim nào ở đây cả.

- Có, bố có nghe thấy con hét lên là tìm ra rồi mà, - ông Sossi nói.

Karen cười sặc sụa: “ha..ha..Bố...mẹ ời, con tìm ra thứ còn quan trọng hơn cả chim chết rất nhiều”, cô ngừng lại để cười. “ Ha...ha.. con đã tìm ra chủ đề cho buổi thảo luận khoa học sắp tới”.

Mọi người bây giờ mới biết là mình đã nhầm. Cả nhà cười vui vẻ, trừ Aldo, nó giận dỗi hỏi:

- Chị lại làm về hai con mèo nhà mình chứ gì?

- Sai bét, - Karen vừa trả lời vừa cười toe toét.

- Thế thì là cái gì?

Cô nhìn mọi người và đưa mắt xuống dưới cầu thang:

- Xuống đây, con sẽ chỉ cho.

Karen mở nắp lò nướng, giơ chiếc bánh chín vàng ruộm lên:

- Đây chính là chủ đề khoa học của con đấy.

- Bánh mì ư? - Aldo ngạc nhiên hỏi.

- Em thật ngốc. Em chính là người làm chị nảy ra ý kiến này đấy, à quên, nhờ cả mẹ nữa. Em chẳng nói rằng việc làm bánh cũng giống như một trò ảo thuật còn mẹ thì đã cho phép con được làm món bánh nướng cho bữa trưa nay. Con sẽ giảng giải về công việc ảo thuật đó trước lớp

- Hay đấy, - bà Sossi tán thành. – Sau đó con có thể cho các bạn nếm thử tác phẩm của mình.

- Chắc là chị sẽ được điểm cao cho mà xem, có khi còn hơn cả bài John Dark của em nữa ấy chứ.

- Đúng đấy, - Elaine thêm vào.

- Con lại sắp trở thành người dạy nấu ăn trên ti vi rồi hả, - ông Sossi nói và cả nhà lại cười vang

XI. THẦY DRANGLE JANGLES

Karen dành cả buổi chiều hôm sau vào việc chuẩn bị cho cuộc thảo luận. Sau bữa tối, cô thậm chí còn không xem chương trình thiếu nhi, mà lên phòng tiếp tục công việc ngay lập tức. Chỉ một điều duy nhất làm ngắt quãng công việc của cô, đấy là cú điện thoại của bà Collin nhắc lại việc muốn Karen đến trông Keith vào ngày lễ giáng sinh: “Cô biết đó là một buổi tối đặc biệt vì thế cô sẽ trả hai đô la một giờ”.

- Cháu cũng không biết là có được hay không nữa, - Karen đáp và nhớ lại lời mẹ.

- Cháu cố đến đi. Cô sẽ trả ba đô la một giờ vậy.

Karen không thể tin được tai mình, vội lao ngay xuống nhà năn nỉ mẹ.

- Bài tập con đã làm xong nên mẹ chẳng có lý do gì để ngăn cấm cả. Nhưng từ rày trở đi, phải nhớ làm bài tập đầy đủ đấy nhé, - bà dặn theo khi Karen đã chạy đi trả lời điện thoại.

Thế chứ, cũng phải có ngày may mắn chứ, cô mỉm cười nghĩ.

Sáng thứ bảy, Karen đặt chuông năm giờ rưỡi. Chuông vừa réo, cô đã bật ngay dậy, nhẹ nhàng mặc quần áo. Ngoài trời còn tối om. Ơn chú, mai là chủ nhật và mình có thể ngủ bù, cô nghĩ và bỏ quần áo bẩn vào phòng tắm.

Cô rón rén bước xuống cầu thang để không đánh thức ai dậy quá sớm. Trong khi xếp lại những giấy tờ chuẩn bị sẵn ngày hôm qua. Karen chợt thấy buồn buồn chân. Nhìn xuống hóa ra là Peabody và Poughkeepsie.

- Chúng mày đi khê quá, tao chẳng nghe thấy gì cả. Chắc là vì thế nên bọn mày mới bắt được chim chứ gì. - cô khê nói, trong lòng rất vui.

Karen lấy một lượng vừa đủ bột, bơ và sữa mà cô sẽ cần dùng cho chiếc bánh của mình. Kế hoạch của cô là sẽ đưa ra trước lớp một bát bột đã nhào và nói cho mọi người thấy thoát đầu chiếc bánh giống cái gì. Phiền nỗi là trời hôm nay lại lạnh, không khéo bột đông cứng thì nguy, nhưng dù sao thì cô vẫn rất hài lòng với kế hoạch của mình.

Lục tục chuẩn bị đến khoảng sáu giờ là xong mọi thứ, lúc đó cả nhà mới ngủ dậy. Karen nghe thấy tiếng máy cạo râu từ trong phòng tắm, rồi đến lượt chị Elaine bật ti vi, bà Sossi thì xuống bếp pha sữa.

- Mẹ ơi hôm nay có tuyết rơi đấy, - Elaine nói vọng vào.

- Để chốc nữa mẹ đưa con đi học, Karen nhé.

- Vâng. Thế thì hay quá, con sẽ mang thêm lọ mứt đi

- Làm gì vậy? -bà Sossi hỏi.

Karen chưa kịp trả lời thì ông Sossi đã bước vào, giọng oang oang:

- Để cả lớp còn được thưởng thức món bánh của cô đầu bếp giỏi nhất thế giới này chứ còn gì nữa.

Cả nhà cùng cười vui vẻ.

May mắn làm sao hôm nay môn khoa học ở ngay tiết đầu tiên. Mọi ngày, khi không hoàn thành đủ bài tập sao cô sợ nó đến thế, nhưng hôm nay thì khác rồi, cô vừa nghĩ vừa mỉm cười một mình.

Tất cả đều thảo luận về chủ đề khoa học của mình trong buổi sáng hôm ấy. Tên cô đứng sau Peter London, cậu này giảng giải về việc tại sao âm thanh lại có thể truyền được qua kính và chất lỏng:

- Trong không khí ở điều kiện nhiệt độ 0 độ C âm thanh đi với tốc độ 330 mét một giây, - Peter nói. - Và không khí càng lạnh thì âm thanh đi càng chậm.

Karen ngồi yên nhưng không chú ý lắm, cô đang hồi hộp. Cô chẳng thích khi phải đứng giữa lớp trước bao cặp mắt tò mò để thuyết giảng điều gì đó. Karen dán chặt mắt vào ghế, mắt không ngừng nhìn cử chỉ và nét mặt thầy, lạ thật, hôm nay bất cứ một tiếng nói hay một cái gật đầu nào của thầy cũng làm cô thấy tim đập thành thịch, tưởng chừng thầy sắp gọi mình đến nơi.

Trong khi đó Peter vẫn tiếp tục:

- Thời gian âm thanh truyền qua nước nhanh hơn gần bốn lần so với không khí.

Karen lại tưởng tượng khi ngâm mình dưới nước có khi đứng xa cả vạn dặm cũng có thể nghe rõ được tiếng đập thành thịch của tim mình, cô cố mỉm cười trấn tĩnh.

Karen ngồi trong lớp mà tâm trí cô để tận đâu tận đâu. Cô không chắc rằng những buổi thảo luận như thế này giúp cho học sinh học tập lẫn nhau bởi vì ai cũng đang bận nghĩ về chủ đề riêng của mình trong khi người khác thuyết trình. Nhưng dù sao từ những buổi thảo luận trước, cô đã biết thêm được khá nhiều điều thú vị, và lần này cô cũng sẽ cố gắng thu thập thêm được những điều mới lạ nữa. Nghĩ vậy Karen lại lắng nghe Peter nói.

Cuối cùng cậu ta cũng thuyết trình xong. Mấy phút trước khi kết thúc cậu đã làm một vài thí nghiệm nhỏ minh họa cho những điều mình nói, cậu lấy một cái thìa gõ gõ vào cốc nước, Karen

nghĩ điều đó chỉ là cách để gây sự chú ý trong nhà hàng mà thôi.

- Tốt đấy, Peter. Chủ đề đó thật thú vị, - thầy Drangle nhận xét và phê gì đó vào cuốn sổ để trên bàn. Cả lớp chờ đợi. Ai cũng biết rằng đó là những dòng chữ ghi kết quả của buổi thi giữa học kì này.

Peter hít xong một hơi dài đầy hi vọng. Nhiệm vụ của cậu đã xong và bây giờ đến lượt Karen.

Karen đứng dậy hắng giọng, cô đã tập trước ở nhà câu mở đầu bởi vì đó luôn là phần khó khăn nhất.

- Thưa thầy em có cái này muốn cho cả lớp xem, - cô nói và mở gói giấy ra, đi khắp lớp để mọi người ai cũng được nhìn rõ.

- Đây là thịt hay rau đấy, - Roy Nevin hỏi.

- Thế cậu nghĩ đó là gì? -Karen hỏi lại, tất nhiên là cô biết rõ câu trả lời vì đã chuẩn bị trước.

Annette Rubin giơ tay:

- Chắc nó là một thứ kim loại nào đó vì trông rất giống mặt giữa.

Karen cười và lắc đầu:

- Sai rồi.

- Bạn thử nói xem đó là gì, - Peter yêu cầu

Karen quay lại nhìn thầy Drangle như dò hỏi. Thầy giáo gật đầu:

- Em nói đi. Có thể là các bạn chưa bao giờ được nhìn thấy.

- Đây là men nấu bia.

- Men bia là vi sinh vật, vì thế chúng cũng được coi là một loài động vật, - Peter ra vẻ hiểu biết.

- Không. Nó là một loại thực vật, gọi là rau cũng được, - Karen đáp lại.

- Rau á? – Annette vừa kêu lên ngạc nhiên vừa nhìn chăm chăm vào gói giấy trên tay Karen.
– Thế thì khi nào bạn cho mình một ít nhé.

- Được thôi. Cái này mình mua ở siêu thị. Đây là cây đơn bào. Chúng là loại cây có cấu tạo bên trong đơn giản nhất, và sống thành tập đoàn, - Karen giảng giải

- Cái này giống nấm lắm nhưng nấm là cây đa bào chứ, - Peter chống lại.

- Đúng vậy, nhưng mình không làm bánh mì từ nấm mà chỉ trộn lẫn bột làm bánh với một ít men nấu này.

- Nhưng làm sao mà nó trở thành bánh mì được, - ai đó hỏi.

Karen chưa vội đáp mà cô mở túi bột và đổ một ít vào cái bát to. “Ba chén đầy bột này chỉ cần trộn lẫn với hai thìa bột mà tớ vừa cho các cậu xem, đó là hai thành phần quan trọng nhất của một chiếc bánh”, cô giảng giải. “Sau đó đổ nước nóng vừa vào khuấy đều để bột nở ra. Lúc này những hạt men phát huy tác dụng biến bột thành đường, rồi đường đó lại chuyển thành chất như rượu và khí cacbon điôxit. Các cậu biết tại sao đôi khi bánh mì lại rỗ lỗ chỗ không? Đó chính là do khí cacbon gây ra trong khi làm nở bánh đấy”

- Cacbon điôxit là khí độc! – Annette nói.

- Tớ nghĩ là trẻ con không được uống các chất kích thích như rượu, - Roy phát biểu. – Có phải cậu muốn nó là trong bánh mì cũng có chất kích thích đó chẳng?

- Không, - Karen đáp. – Khi được nướng trong lò, men bia đó bị phân hủy dần và khí các bọ cũng hết nhờ độ nóng.

Sau đó Karen giở ni lông che bát bột đã nhào sẵn ra:

- đây, khi nhào trộn xong nó trông như thế này đây, - và đưa cho cả lớp xem.

Mùi của nó chẳng có vẻ gì là giống bánh mì cả, - Roy nói.

Em tớ nói đây là...- Karen thêm vào và cả lớp cười vang. – Nhưng sau khi nở hết, để vào lò và nướng thì nó lại trở thành bánh. Hôm qua tớ có nướng hai ổ bánh và đây là kết quả, - vừa nói cô vừa lấy từ túi gói giấy bọc trong túi ni lông. Cô mở một gói, cả lớp đua nhau hít hà xít xoa.

Đúng là trông giống bánh mì nướng thật, - một cậu nói.

Và mùi vị của nó cũng rất giống, thơm ngon hết sảy, - Karen tự hào. Cô quay lại hỏi: - Thưa thầy, thầy cho phép em được cắt ổ bánh này cho các bạn nếm thử được không ạ?

Thầy giáo vui vẻ gật đầu.

Karen cầm một con dao cắt bánh, chỉ tay về phía cái túi của mình

Cậu lấy giùm lọ mứt với, ăn như vậy sẽ ngon hơn đấy.

Thật thú vị, - thầy Drangle nói và cười với Karen: - Chúng ta như đang được thưởng thức một buổi tiệc đặc biệt vậy.

Trong khi nếm món bánh, hàng loạt câu hỏi đặt ra với Karen: “Tại sao lại có bánh mì đen và bánh mì trắng hả Karen, bột đen đó là từ đâu mà ra vậy?”

Tất nhiên là cô có thể trả lời được câu hỏi này mặc dù không thông thạo về các loại thóc lúa lắm. Rồi mọi người lại muốn biết làm bánh có mất nhiều thời gian không, số tiền cần là bao nhiêu, rẻ hơn hay đắt hơn sao với ngoài hàng.

Bình thường thì Karen rất rụt rè ít nói nhưng không hiểu sao hôm nay cô bỗng mạnh bạo đến thế, cô trả lời hết thảy các câu hỏi và còn pha trò cho cả lớp cười nữa.

Đến gần hết tiết học thì hai ổ bánh mì chỉ còn sót lại những mẩu vụn, ai cũng vui vẻ hết sức với bữa tiệc không báo trước này. Còn Karen thì khỏi nói cô tự hào về tài làm bánh của mình như thế nào, tại sao điều này không xảy ra sớm hơn nhỉ, cô thầm nghĩ và mỉm cười.

Thật à? – Lisa hỏi.

Thật cái gì cơ? – Karen hỏi lại, cô chưa nghe rõ vì còn đang bận nghĩ ngợi linh tinh.

Có đúng là bánh mì cũng có men không?

Đương nhiên là Karen thừa biết câu trả lời. Cô còn hằng hái giải thích về cách người ta làm nước soda, tất cả đều trở mắt ngạc nhiên vì sự thông thạo của cô bạn mà thường ngày học vẫn cho là chẳng có chút ít kiến thức nào trong đầu.

Chuông reo. Tiết học đã hết và tất cả đều nhanh chóng sửa soạn cho tiết học sắp tới của mình.

Thầy Drangle đến trước mặt Karen và nói,

Thật là một bài báo cáo tuyệt vời. Thầy không ngờ em là một đầu bếp giỏi như thế.

Vâng, em rất thích nấu nướng. Em muốn trở thành trưởng bếp trong một nhà hàng có tiếng.

Thầy nghĩ là hoàn toàn có thể. Thầy cũng có một đứa cháu thích nấu nướng và nấu giỏi như em vậy. Bây giờ nó đang học ở CIA

CIA ă? Thừa thầy, - Karen ngạc nhiên. - Ở đó toàn là những điệp viên và cảnh sát mà. Thế chẳng lẽ chị ấy lại đi điều tra về công việc nấu nướng của người khác ư?, - Karen ngạc nhiên hỏi.

Thầy Drangle bật cười:

Không, đây là một CIA khác. “Hiệp hội những đầu bếp giỏi của nước Mỹ”. Có thể nó phù hợp với em đấy.

Karen cười sung sướng. Cô đã thấy mê cái trung tâm CIA này rồi.

Những tiết học còn lại của ngày thứ bảy như muốn kéo dài lê thê bởi vì ai cũng háo hức chờ

đội lễ nôm. Nhưng riêng Karen lại không hề để ý xem lâu hay chậm bởi vì cô còn bận nghĩ về cuộc thảo luận sáng nay, cô đã xóa bỏ được mọi ý chê bai của bạn bè nhờ tài làm bánh tuyệt hảo. Lại còn gì nữa nhỉ? À đúng rồi, Annette đã ngỏ ý muốn nhờ dạy làm bánh và cô đã đồng ý. Dạy Annette chắc hẳn sẽ có rất nhiều điều thú vị đây.

Annette đưa cho Karen một mẫu giấy với những chữ: “Ghi cho số điện thoại nhà cậu”. Karen viết rõ ràng số điện thoại và ở dưới cô nhấn nét đề K-A-R-E-N. Cái tên này mới hay làm sao, cô mỉm cười một mình khi nhớ lại những bài tập kiểm tra với tên Karen.

Vào bữa trưa, Roy và Peter đến gần bàn ăn của Karen chỉ để khen bánh cô làm còn ngon hơn cả sanduwich ngoài tiệm. Karen yên lặng và cười thầm trong bụng. Cô đã từng nghe nói rằng con đường đến trái tim đàn ông đi qua dạ dày, có thể điều đó cũng xảy ra với hai cậu bạn của cô chăng.

Cuối cùng thì giờ học cũng hết, Tất cả học sinh nhanh chóng thu dọn sách vở trở về nhà chuẩn bị cho buổi lễ ngày mai. Có một điều tuyệt vời là chẳng giáo viên nào giao bài tập về nhà cả, thế là được chơi thoải mái!

Chỉ vài phút sau xe buýt đã chật cứng. Chợt cái gương trong cặp Karen rơi ra vỡ tan, cô quay lại nói với cô bạn đứng cạnh: “Ôi, tớ làm vỡ mất cái gương rồi”.

- Bạn có mê tín không?, - cô bạn hỏi. – Làm vỡ gương có thể đem lại cho bạn bảy năm bất hạnh đấy.

- Với số phận của tớ, có thể nó phải là mười bốn năm ấy chứ. – Karen đáp, nhưng ngay sau đó cô nhận ra rằng mình hoàn toàn không có ý nghĩ đó

Bức thư mất tích có vẻ như là lý do giải thích cho những điều không may cô gặp phải, nhưng bây giờ Karen đã hiểu rất rõ rằng tất cả chỉ có thể đổ tại mình được thôi. Cô đã quá lười biếng và bất cẩn, như vậy thì làm sao đạt điểm cao hay được mọi người khen ngợi, yêu mến được. May mắn cần đến thời gian và cố gắng của chính bản thân mình.

- Không, tớ xin rút lại câu nói đó, - Karen nói với cô bạn. – Tớ chẳng mê tín đâu. Và ngay cả sau khi làm vỡ gương, tớ vẫn nghĩ rằng mình sẽ gặp may mắn ngay bây giờ.

Một giọt nắng vàng chanh của mùa đông tinh nghịch nhảy đùa trên má, cô nheo mắt và mỉm cười một mình

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>